



Vĩnh Long ngày 25.08.2020

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v NGƯỜI TRẺ LÀ HIỆN TẠI CỦA THẾ GIỚI

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ chọn mười hai đề tài chia sẻ theo tinh thần Thư chung của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam : Đồng hành với người trẻ hướng tới sự trưởng thành toàn diện, Giáo phận Vĩnh Long, trong Gợi ý Mục vụ lần IX, sẽ nói về Người trẻ là hiện tại của thế giới được trích trong Tông Huấn *Christus Vivit* (Chúa Kitô Đang Sống).

Vấn đề ngày hôm nay. Người trẻ ngày nay như thế nào? Sống trong một thế giới của kỹ thuật số, của tiếng ồn, của tốc độ, của thế giới được gọi là thế tục hóa, trong môi trường như thế, thì điều gì đang xảy ra với người trẻ của chúng ta? Tôi chỉ nói vắn tắt về mạng Internet. Mạng Internet mang lại rất nhiều tiện ích hữu dụng cho người sử dụng, một trong các tiện ích phổ thông của Internet là hệ thống thư điện tử, trò chuyện trực tuyến, công cụ tìm kiếm. Internet cung cấp một khối lượng thông tin và vô số dịch vụ. Điều gì không biết thì cứ lên Internet và hỏi thì sẽ có những câu trả lời. Những câu trả lời này có lợi ích hay không thì tùy theo sự sử dụng của từng cá nhân. Internet cũng có những tai hại, bởi vì có những địa chỉ truy cập chỉ nhằm mục đích bôi nhọ và tấn công các tập thể

tôn giáo và sắc tộc... Tuổi trẻ của chúng ta đang sống trong môi trường này. Nhưng không vì thế mà bị quan quá mức.

VỀ MẶT TÍCH CỰC. *“Người trẻ không còn là trẻ con, họ ở trong giai đoạn bắt đầu đảm nhận những trách nhiệm, khi cùng với người lớn tham gia vào việc phát triển gia đình, xã hội và Hội Thánh” (Christus Vivit số 64).* Chính vì thế, mà chúng ta không bảo thủ, không căn cứ theo luật lệ cứng ngắt khi đối thoại với người trẻ. Chúng ta hãy để người trẻ trình bày những ý kiến, những ước vọng xây dựng của họ, nhờ mở ra với người trẻ, lắng nghe tiếng nói của người trẻ để hiểu người trẻ, chúng ta mới làm cho Hội Thánh nên phong phú hơn: *“cho phép người trẻ mang lại điều gì đó cho cộng đồng, vì lắng nghe giúp cộng đồng nhận ra những khuynh hướng mới và biết đặt ra cho mình những câu hỏi mới” (x. Christus Vivit số 65).* Không nên kết án người trẻ quá sớm, không nên chỉ thấy điều xấu, những điểm tiêu cực nơi người trẻ, nhưng nên nâng đỡ người trẻ, và luôn hy vọng một điều gì đó nơi người trẻ: *“Cây lau bị giập, nó không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, cũng chẳng nở tắt đi. Nó sẽ trung thành làm sáng tỏ công lý” (Is. 42, 3; Mt 12, 20).* Hãy noi gương cái nhìn Thiên Chúa Cha: *“cái nhìn của Thiên Chúa Cha là cái nhìn trân trọng và nuôi dưỡng những hạt giống thiện hảo đã được gieo trong tâm hồn người trẻ” (Christus Vivit số 67),* nghĩa là chỉ cần một điểm tốt của người trẻ của đủ để đánh thức và làm sống lại nếp sống tốt của người trẻ. Cho nên, cần chăm sóc người yếu đuối, người bị áp bức, người bị chất nặng bởi những đau khổ, trong đó có người trẻ, bởi vì, làm thế nào đi nữa, người trẻ là hiện tại của thế giới.

Nhờ đâu người trẻ là hiện tại của thế giới? Người trẻ là “đất thánh” (*Christus Vivit* số 67) từ đó phát xuất đất lành chim đậu. Có nhiều giới trẻ khác nhau tùy theo văn hóa, dân tộc, mỗi giới như thế sẽ góp phần làm phong phú Hội Thánh phổ quát (x. *Christus Vivit* số 68), miễn là giới trẻ biết sống trái tim trẻ theo tinh thần của Chúa Giêsu: - Đối với Thiên Chúa: tin và vâng phục; - Đối với tha nhân, dám sống đức ái : “*Vì xưa Ta đói, các người đã cho ăn; Ta khát, các người đã cho uống; Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước; Ta trần truồng, các người đã cho mặc; Ta đau yếu, các người đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các người đến hỏi han*” (Mt 25, 35-36), dám ra đi rao giảng Tin Mừng theo gương Mẹ Maria “xin vâng”, theo các thánh tử đạo trẻ : “- vào thế kỷ 17, Thánh Kateri Tekakwitha, một thiếu nữ thổ dân Bắc Mỹ, đã bị bách hại vì đức tin; - Chân phước Isidore Bakanja là một giáo dân người Congo làm chứng về đức tin. Ngài bị hành hạ một thời gian dài vì đã giới thiệu Kitô giáo cho các bạn trẻ khác (chết 1909)” (x. *Christus Vivit* số 49-63).

Sống tinh thần trẻ này, người trẻ trở thành hiện tại của thế giới, canh tân thế giới và Hội Thánh.

Nhờ gương mẫu của Mẹ Maria, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Maria, chúng ta cầu nguyện xin Chúa ban cho chúng ta nhiều người trẻ có tinh thần trẻ trong Tông Huấn *Christus Vivit* (Chúa Kitô Đang Sống) cộng tác với nhau xây dựng và bảo tồn Hội Thánh của Chúa ở trần gian. Chúc tất cả anh chị em, đặc biệt là các bạn trẻ Ôn Chúa và sức khỏe để phục vụ Chúa và Hội Thánh của Ngài.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long



Tháng 9/2020

NÊN THÁNH ĐỐI VỚI GIỚI TRẺ

Giới trẻ là mối quan tâm đặc biệt của Giáo Hội. Như Chúa Giêsu đã có cái nhìn thương mến đối với chàng thanh niên trong Phúc Âm (x. Mc 10,21), Giáo Hội luôn cảm thông và ưu ái các người trẻ, là tương lai của Giáo Hội và của xã hội.

Nhận định tình hình giới trẻ trong xã hội Việt Nam hôm nay, chúng ta thấy vừa lạc quan vừa bi quan, vừa có những điểm sáng và những điểm tối.

Điểm sáng: Các bạn trẻ ngày nay được đào tạo tốt hơn, nhiều bạn được đào tạo và đạt được bằng cấp trong các trường danh tiếng tại nước ngoài. Tại nhiều địa phương, ngày càng có nhiều bạn trẻ tham gia những sinh hoạt cộng đồng, nhằm bảo vệ môi trường, làm việc từ thiện giúp người nghèo.

Điểm tối: Nhiều bạn trẻ sống như không có mục đích, không có tương lai, chìm mình trong nghiện ngập và tệ nạn xã hội. Bạo lực gia tăng trong mọi lĩnh vực. Sự dối trá, lừa đảo và cướp giật tràn lan. Những tệ nạn khác như phá thai, sống thử trước hôn nhân, ly dị, hôn nhân đồng tính... đang trở thành một thứ mốt thời đại nơi một số người trẻ.

I. Đây là nguyên nhân?

1- Nguyên nhân bản thân

Do lối sống thiếu ý thức, sống buông thả, đua đòi; đặc biệt là các bạn lạm dụng tự do để làm những chuyện phi đạo đức. Nhiều người trẻ hiểu sai ý nghĩa của tự do. Tự do không phải là làm những gì mình thích, tự do phải là một giá trị để đảm bảo

hạnh phúc của mình và người khác. Nói như Jean Cocteau: “cái thảm kịch của giới trẻ, chính là giới trẻ bị đặt vào tình trạng không thể không vâng lời vì sự tự do quá đáng.”

2- Nguyên nhân từ gia đình

“Gia đình chính là một phần tử của xã hội, gia đình mà tốt đẹp thì xã hội mới tốt đẹp được”. Thế mà gia đình trong xã hội chúng ta ngày nay có những “lỗ hổng” rất lớn, hầu như người nào sống biết người đó: cha có việc cha, mẹ có việc mẹ, ai cũng phải vật lộn với cuộc sống, với kế sinh nhai. Sau giờ làm, cha bận “tiếp khách” ở quán nhậu, mẹ bận việc nhà, thế là cha mẹ không có thời gian dành cho con cái. Bữa cơm gia đình thường không có đủ mọi thành viên, chưa kể cha mẹ còn xích mích cãi vã, thế là sự “quan tâm” của cha mẹ với con cái chỉ là có tiền cho con đi học, học chính quy, học thêm, học đàn, học nhạc, học võ... Và thay vì khuyên bảo thì chỉ là quở trách và la mắng. Dần dà con cái không biết nương tựa vào ai, không biết tâm sự cùng ai. Một số sinh ra cách sống đơn độc, nhút nhát, khó gần; số khác sẽ tụ tập với những kẻ “cùng tâm trạng” để quậy phá xung hùnh xung bá, sống bất cần đời. Và để lấy “số má” với bạn bè, chúng sẽ làm bất cứ gì, chơi bất cứ thứ chi để chúng tỏ “đẳng cấp”, “thua trời một vạn không bằng kém bạn một ly”.

3- Nguyên nhân từ nhà trường và xã hội

Nhà trường cũng không khác gia đình mấy, bởi nhà trường hiện nay cũng chỉ đề cao việc nhồi nhét kiến thức, đề cao việc “đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu nhân lực của nền kinh tế”. Chính vì chỉ quan tâm đến việc nhồi nhét kiến thức nên trường học chỉ có thể đào tạo ra những con người đầy tri thức, thông thạo các kỹ năng mang tính công cụ nhưng không

phải là những người trí thức thật sự. Chính vì không phải là người trí thức nên những “sản phẩm giáo dục” ấy rất “hồn nhiên” gây tổn hại đến người khác và vi phạm pháp luật. Lối sống tha hóa đạo đức của một bộ phận không nhỏ của giới trẻ trong xã hội ta có một nguyên nhân cần nhấn mạnh là do ảnh hưởng của những gì đang diễn ra trong cuộc sống hiện nay.

Do sống trong cơn lốc của nền kinh tế thị trường, giới trẻ khó đứng vững được trước những thay đổi chóng mặt của nó. Họ phải chạy theo những giá trị vật chất, những thứ đảm bảo cho một cuộc sống thoải mái hơn về tiện nghi. Với xu thế đó, họ không có thời gian để thưởng thức những giá trị tinh thần cao đẹp như những liều thuốc an thần. Thay vào đó, họ cứ lao đầu vào dòng đời ngược xuôi tốc độ, cạnh tranh. Trong thời đại này, ai bình chân người đó sẽ chết đói, có người cho rằng “thật thà ăn cháo, láo nháo ăn cơm”; nếu cứ sống một cách lương thiện thì áo chẳng có mà mặc, cơm chẳng có mà ăn, nói chi là “ăn no mặc ấm, ăn sung mặc sướng”.

Một lối sống buông thả, gian lận trong thương trường và hưởng thụ quá độ. Nhìn vào thực tế, ta thấy được những hậu quả do sự phát triển của xã hội, do lối giáo dục từ chương, nhồi sọ, và do cơ chế quản lý. Đó là một lối sống buông thả, gian lận trong thương trường và hưởng thụ quá độ. Những vụ việc như “múa kiếm”, tham ô tham nhũng của người lớn được du di cho qua không thể không khiến người trẻ nghĩ rằng “làm sai cũng chẳng sao cả”, vì đâu có thấy những hành vi đó bị trừng phạt thích đáng. Hơn nữa, do hội nhập văn hoá làm cho giới trẻ sống “tây hoá” không còn biết đến nền tảng đạo đức của con người. Từ đó, nảy sinh ra nhiều kiểu sống bệnh hoạn, làm băng hoại những giá trị truyền thống văn hoá.

II- Giáo dục Kitô giáo nhằm dẫn người trẻ đến với niềm tin

1- Bắt đầu bằng việc xây dựng niềm tin tự nhiên

Đã sinh ra làm người, dù không có hay chưa có được một niềm tin siêu nhiên, không ai trong chúng ta lại không nhìn nhận những giá trị cao quý, nhân vị của chúng ta, hơn hẳn những loại sinh vật khác. Chúng ta có khả năng nhận thức, có trí thông minh, có sự khôn ngoan hơn hết mọi loài, khiến chúng ta có thể tận dụng và làm chủ cả thế giới, cả vũ trụ. Nhân loại dù còn có nhiều người không tốt, dù còn có nhiều khuyết điểm nơi mỗi cá nhân, nhưng tất cả mỗi người đều mang trong mình một bản chất tự nhiên là biết phân biệt phải trái, tốt xấu, và cùng hướng về chân thiện mỹ. Chính bản chất người ấy đã tạo cho chúng ta một niềm tin tưởng nơi con người, nơi nhân vị cao quý của chúng ta. Nó cũng là động lực giữ gìn và thúc đẩy cho chúng ta biết sống đúng nhân cách, đạo đức của con người. Điều này đã góp phần nâng cao cuộc sống của chúng ta và của người khác. Có như vậy chúng ta sẽ không buông trôi thả lỏng cuộc đời, không gây nên những phiền toái bất lợi cho môi trường sống của nhân loại. Chỉ cần duy trì một niềm tin tự nhiên như trên, cũng có thể tạo cho chúng ta một nếp sống có văn hóa, đạo đức, một nếp sống cần thiết cho chúng ta và mọi người.

2- Đối với giới trẻ công giáo, nhất thiết chúng ta phải tin tưởng vào quyền năng của Thiên Chúa, đặt mọi công việc của chúng ta trong bàn tay quan phòng của Ngài

Chúng ta hãy thử nghĩ xem, trong cuộc đời giả sử chúng ta gặp được một người nào đó yêu thương, sẵn sàng giúp đỡ chúng ta, thì chắc chắn một điều chúng ta sẽ dễ dàng đặt niềm tin tưởng vào người đó, đồng thời chúng ta cũng yêu thương người đó hết

lòng. Như vậy chỉ với một người trần thế mà chúng ta đã có sự tin tưởng, cậy trông và yêu mến như thế, huống chi là Thiên Chúa, Đấng là cha luôn đồng hành và che chở chúng ta trong mọi thử thách và gian nan của cuộc đời. Vì thế, không có lý do gì chúng ta lại không đặt hết tin tưởng vào Người. Niềm tin vào Thiên Chúa rất cần thiết cho mỗi chúng ta, vì nó như ngọn đèn soi dẫn chúng ta trong đêm tối, niềm tin đem lại bình yên cho cũng như sẽ dẫn đưa chúng ta đến với hạnh phúc. Nhưng tin vào Thiên Chúa không có nghĩa là tin chỉ bề ngoài mà tin sâu sắc. Như kiểu nếu không tin thì sẽ bị phạt, tư tưởng như vậy sẽ tạo cho chúng ta một niềm tin mang tính đối phó nhất thời, sẽ không có kết quả tốt. Niềm tin vào Thiên Chúa sẽ giúp cho mỗi người chúng ta có được sự cậy trông, phó thác dù gặp phải bất cứ chuyện gì. Bởi đó, chúng ta cần có niềm tin để sống và sống một cách hăng say, chân thành, không lảng lo, không thất vọng nản lòng, vì có Thiên Chúa ở bên và hỗ trợ chúng ta. Người sẽ bênh vực sự công chính và lẽ phải. Người sẽ giữ gìn và bảo vệ kẻ ngay lành chống lại sự dữ sự bất công. Niềm tin sẽ giúp chúng ta sống tốt, sống xứng đáng là một con người.

3- Nhiệm vụ của nhà giáo dục Kitô giáo

Giáo dục nói chung và giáo dục Kitô giáo cho người trẻ nói riêng, cần thiết phải làm cho người trẻ trở thành những công dân không những có một nền tri thức rộng, mà còn có một nền tảng đạo đức tốt, có như vậy, mới mong ước người trẻ trở thành nền tảng là trụ cột của xã hội cũng như Giáo hội. Một sự chuẩn bị tốt sẽ là hành trang để người trẻ vững bước vào đời, với bao điều tốt đẹp đang chờ đón. Chúng ta có quyền tin tưởng vào một thế hệ giới trẻ trong tương lai, nếu đứng trước những thay đổi, những cái mới lạ, giới trẻ biết chọn lọc, không đánh mất bản thân mình.

III- Nên thánh đối với người trẻ

Đối với người trẻ, nên thánh dường như một khái niệm xa vời và là một điều không thể. Bởi lẽ người ta thường nghĩ nên thánh là việc của những người sống đời tu trì, hoặc những người đã cao niên. Đức Thánh Cha Phanxicô trấn an chúng ta: “Bạn đừng sợ nên thánh. Sự thánh thiện sẽ không tước đi năng lực, sức sống hay niềm vui của bạn. Trái lại, bạn sẽ trở thành con người mà Chúa cha đã nhắm đến khi tạo dựng nên bạn, và bạn sẽ trung thành với bản ngã sâu xa nhất của mình” (Tông huấn “Hãy vui mừng hoan hỷ, số 32). Ngài cũng khẳng định với chúng ta, nên thánh là bổn phận của mỗi người, qua những dòng sau đây: “Sống trên đời, mỗi người có một sứ mạng phải hoàn thành. Xác định đâu là sứ mạng Chúa trao và cố gắng hoàn thành sứ mạng đó, đó là nên thánh. “Mỗi vị thánh là một sứ mạng được Chúa Cha hoạch định để phản chiếu và thể hiện cụ thể một khía cạnh nào đó của Tin Mừng, ở một thời điểm nào đó của lịch sử” (Tông huấn “Hãy vui mừng hoan hỷ”, số 19). Nên thánh là sống tốt giây phút hiện tại, với ý thức sâu xa rằng đây là cơ hội Chúa ban cho mình và cũng là hoàn cảnh cụ thể Chúa muốn cho ta làm chứng cho Ngài.

Một cách cụ thể, người trẻ được mời gọi thực hiện những điều sau để tiến thân trong hành trình nên thánh:

1- *Học giáo lý*: vì hoàn cảnh xã hội khó khăn của những thập kỷ trước tại miền Bắc, phần đông các tín hữu coi nhẹ việc học giáo lý. Họ quan niệm về đức tin chỉ sơ sài qua việc đi lễ ngày Chúa nhật. Chính vì thế, khi những bạn trẻ thoát ly gia đình để đi nghĩa vụ quân sự, đi làm hoặc đi học tại các đô thị, đức tin của họ bị phôi *phai*, thậm chí mất hẳn. Họ không thấy có nhu cầu tìm đến các giáo xứ để tham dự Thánh lễ. Đức tin không

được nuôi dưỡng sớm bị lu mờ và bị bóp nghẹt bởi những tư tưởng và khuynh hướng vô thần, phi tín ngưỡng và chống tôn giáo.

Để tránh nguy cơ mất đức tin, bạn trẻ phải được học giáo lý. Giáo Hội có chương trình giáo lý phù hợp với mọi lứa tuổi, từ những bước chập chững vào đời cho đến khi trưởng thành. Học giáo lý giúp chúng ta hiểu biết Chúa, hiểu biết luật của Giáo Hội và những gì Giáo Hội dạy có liên quan đến đời sống luân lý, công bằng. Nhờ học giáo lý mà bạn trẻ biết đối nhân xử thế cho phù hợp, nhờ đó xây dựng mối tương quan tốt với đồng loại. Ban Giáo lý của Tổng Giáo phận đã soạn thảo một tài liệu ngắn để giúp mọi người, đặc biệt các bạn trẻ học hiểu những điều căn bản của giáo huấn Kitô giáo, giúp họ trưởng thành trong đức tin.

Một số người chủ trương sai lầm rằng khi con người được học cao biết rộng thì sẽ mất đức tin. Không phải như vậy. Đức tin không đối lập với lý trí, trái lại, như Đức Giáo Hoàng Biển Đức đã khẳng định, “Đức tin mở rộng chân trời của chúng ta, giúp chúng ta có thể tìm được câu trả lời cần thiết cho những thách đố ở mỗi thời đại khác nhau” (Trích diễn văn trước Ủy ban Thần học Quốc tế, ngày 5-12-2008).

Giáo lý đem lại kiến thức cho con người khi họ đến với Thiên Chúa, đem lại lý luận cho niềm tin khi họ phó thác mình cho Thiên Chúa, và đem lại ơn cứu rỗi khi họ sống những gì họ biết và tin. Vì lý do này, giáo lý đóng vai trò trọng yếu trong đời mọi Kitô hữu.

2- *Sống Đạo*: Tin vào Thiên Chúa, không phải như tin vào một lý thuyết, cũng không phải tin vào một nhân vật của quá khứ xa vời. “Khởi đầu cho cuộc sống Kitô hữu không phải là một

quyết định đạo đức hay một tư tưởng vĩ đại, nhưng là sự gặp gỡ với một biến cố, với một Con Người, Đấng đem lại cho đời sống chúng ta một chân trời mới và từ đó một định hướng dứt khoát” (Thông điệp Thiên Chúa là Tình yêu, số 1). Chính vì vậy, người tín hữu được mời gọi sống đức tin của mình trong mối kết hợp thâm sâu với Thiên Chúa. Nói cách khác, họ phải thể hiện đức tin của họ trong cuộc sống đời thường. Đức tin không chỉ được tuyên xưng bằng môi miệng hay ngôn từ, nhưng còn được sống và chứng minh qua đời sống cụ thể.

- Trước hết, Đức tin thể hiện qua những thực hành Đức tin: Kitô hữu là người tin vào Chúa. Đức tin dẫn dắt và thôi thúc họ đến gặp gỡ Chúa qua lời cầu nguyện. Nhờ lời cầu nguyện, họ giải bày với Chúa những nỗi niềm của cuộc sống, trao gửi cho Ngài những nguyện vọng tâm tư, những vui buồn sướng khổ. Từ những dòng tâm tình ấy, họ đón nhận được sức mạnh siêu nhiên và niềm hy vọng, để rồi, khi trở về với cuộc sống thực tại còn đầy những trắc trở, họ vẫn lạc quan vì tin rằng có Chúa đồng hành với mình. Lời cầu nguyện (hay đời sống nội tâm) được thể hiện qua việc năng tham dự Thánh lễ, lãnh nhận các Bí tích. Lời cầu nguyện cũng không chỉ đóng khung trong nhà thờ, hoặc giới hạn nơi những sinh hoạt có tính cộng đoàn. Tâm tình cầu nguyện có thể được thực hiện mọi nơi, mọi lúc, như người con thảo luôn nhớ đến cha mẹ mình, và không ngại ngần thể hiện tình yêu mến đối với các ngài bằng trăm ngàn cách khác nhau.

- Tiếp đến, Đức tin phải được thể hiện trong cuộc sống hằng ngày. Giáo huấn của Chúa Giêsu trong Tin Mừng nhằm giúp ta tạo mối tương quan hài hòa với tha nhân, cùng nhau xây dựng một thế giới an bình, không còn thù ghét và chia rẽ, nhưng đậm tình huynh đệ và bác ái. Người Kitô hữu chân chính luôn

sống hài hòa với mọi người, đồng thời có những nỗ lực để hàn gắn những tổn thương, bất đồng và chia rẽ trong cuộc sống. Dựa trên Lời Chúa, Giáo Hội dạy chúng ta sống công bằng, tôn trọng sự sống của mình và người khác, tôn trọng tiếng nói của lương tâm, tôn trọng phần giá và danh dự của tha nhân, tôn trọng công ích và môi trường thiên nhiên. Đối với một số Kitô hữu, những điều này xem ra còn xa lạ và mới mẻ, nhưng thực chất, đó chính là giáo huấn của Chúa, giúp chúng ta trở nên những người có trách nhiệm với hiện tại và tương lai. Khi tuân giữ những điều vừa nói là chúng ta góp phần làm cho Nước Chúa trị đến nơi trần gian. Đức Thánh Cha Phanxicô viết trong Tông huấn *Christus Vivit* (Chúa Kitô đang sống): “Tìm kiếm Chúa, giữ lời Người, tìm cách đáp lời Người bằng chính đời sống của mình, lớn lên trong các nhân đức, điều này làm cho tâm hồn của những người trẻ trở nên mạnh mẽ. Vì vậy, cần phải giữ “kết nối” với Đức Giêsu, để được “kết hợp trực tuyến” với Người, vì các con sẽ không lớn lên trong hạnh phúc và thánh thiện chỉ với sức mạnh và sự thông minh của mình” (số 158). Trong câu văn trên đây, Đức Thánh Cha đã sử dụng ngôn ngữ của người trẻ, so sánh sự kết nối internet với sự gắn bó với Chúa, để đón nhận sức sống thần thiêng Ngài thông chuyển cho chúng ta.

3- Nỗ lực làm chứng cho Chúa: Thánh Gioan Phaolô II Giáo Hoàng đã khẳng định: “Chính những người trẻ hãy truyền giáo cho người trẻ khác”. Quả vậy, nếu bạn trẻ có đức tin trưởng thành và có tâm huyết truyền giáo, họ sẽ là những tác nhân hữu hiệu cho sứ mạng cao cả này. Bởi lẽ người trẻ sống và hoạt động trong môi trường có những người đồng trang lứa với mình. Một cuộc sống ngay thẳng, tôn trọng tiếng nói của lương tâm, tuân giữ các chuẩn mực đạo đức, sẽ có sức lan tỏa đời sống

đức tin nơi các bạn trẻ khác, giúp họ nhận ra gương mặt của Chúa Giêsu, Đấng đang sống giữa chúng ta.

“Giáo Hội cần đến chúng con với tư cách là người trẻ để làm chứng cho thế giới về khuôn mặt của Đức Kitô... Không có khuôn mặt này, Giáo Hội sẽ cho thấy một khuôn mặt bị biến dạng” (ĐGH Biển Đức 16, bài giảng lễ Đại hội Giới trẻ thế giới Braxin 2007).

“Hỡi các bạn trẻ yêu dấu, Thầy Giêsu mời gọi các con là những ngôn sứ trong kỷ nguyên mới này, là những sử giả tình yêu của Người, có khả năng thu hút con người đến với Chúa Cha và xây dựng một tương lai đầy hy vọng cho toàn nhân loại” (Bài giảng của ĐTC Biển Đức 16, Thánh lễ bế mạc Đại hội Giới trẻ thế giới tại Sydney, 2008).

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong Tông huấn “Hãy vui mừng hoan hỷ” đã trưng dẫn Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận như một chứng từ của nỗ lực nên thánh trong bối cảnh tù đầy khó khăn. Ngài đã không lãng phí thời giờ chờ đợi ngày được trả tự do. Thay vào đó, Ngài đã chọn sống giây phút hiện tại, và làm cho giây phút ấy tràn đầy tình thương. Ngài quyết định: “Tôi sẽ tận dụng cơ hội có được mỗi ngày, tôi sẽ hoàn thành các việc thường ngày một cách phi thường” (Số 17).

Các bạn trẻ thân mến,

Các bạn đang sống trong nhiều lãnh vực khác nhau: sinh viên, công nhân, nông dân, nghề tự do, sống tại gia đình, sống tại thành phố. Nhiều người trong các bạn cũng đang gặp khó khăn trong cuộc sống: tình yêu hôn nhân, học vấn và nghề nghiệp. Ước chi mỗi người hãy ý thức rằng: môi trường tôi đang sống là nơi Chúa gửi tôi đến để làm chứng cho Ngài. Những khó khăn tôi gặp phải chính là những thử thách giúp tôi nên thánh, như

lửa thử vàng, gian nan thử đức. Hãy can đảm và cố gắng. Chúa Giêsu đang sống giữa chúng ta. Đức Thánh Cha Phanxicô khích lệ chúng ta: “Nếu như Người đang sống, thì quả thật Người có thể hiện diện trong cuộc đời của con, ở mọi lúc, để ban ánh sáng chan hòa trên cuộc sống con. Như vậy, chúng ta sẽ không bao giờ còn cô đơn và bị bỏ rơi nữa. Ngay cả khi mọi người bỏ đi, Người vẫn ở đó, như lời Người đã hứa: “Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20) (số 125).

Ước chi những dòng tâm sự trên đây giúp các bạn tìm thấy nghị lực và niềm vui khi đi theo Đức Giêsu, để chúng ta sống ơn gọi Kitô hữu trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống. Dù cuộc sống còn nhiều cam go, nhưng chúng ta tin rằng, Chúa Giêsu luôn sống và hiện diện giữa chúng ta.

+TGM Giuse Vũ Văn Thiên

Nguồn: tonggiaophanhanoi.org





Kêu mời: Anh chị em thân mến, người trẻ đang có mặt trong tất cả mọi lãnh vực trên thế giới: có những người trẻ đang đóng góp rất nhiều cho việc xây dựng, cũng có những người trẻ đang bị lạm dụng, đang khóc,.... Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: “Phúc thay ai lo buồn sâu khổ, vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an”.* Chúng ta cầu nguyện cho mọi thành phần trẻ của Hội Thánh, đang bị lạm dụng bằng nhiều cách, được sự an ủi của Lòng Thương Xót của Chúa, mà vui sống.
2. *Chúa phán: “Các con là muối cho đời, là ánh sáng cho trần gian”.* Chúng ta cầu nguyện cho các Kitô hữu trẻ biết phát huy bản tính Kitô giáo của mình để làm cho thế giới ngày càng tươi đẹp và có đáng yêu, đáng quý trọng.
3. *Chúa phán: “Các con hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, rao giảng Tin Mừng cho mọi loài”.* Chúng ta cầu nguyện cho các Kitô hữu trẻ biết vận dụng mọi khả năng Chúa ban, biết tận dụng mọi điều kiện sống, để loan truyền Nước Chúa.
4. *Chúa phán: “Hãy coi chừng, chớ khinh một ai trong những kẻ bé mọn này”.* Chúng ta cầu nguyện cho tất cả các Kitô hữu trẻ, đừng để cho người khác khinh thường mình, trái lại hãy sống sao cho đáng được hạnh phúc Nước Trời.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa kêu gọi mọi người và người trẻ trên thế giới cùng nhau xây dựng Nước Trời. Xin ban Thánh Thần cho giới trẻ để họ phát huy sức trẻ, năng động và sáng kiến, để cùng nhau tận hưởng hạnh phúc Nước Trời.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



VAI TRÒ NGƯỜI TRẺ HÔM NAY

Một thực tế mà ai trong chúng ta cũng nhìn thấy, đó là nhiều bạn trẻ ngày nay sống đức tin rất hời hợt. Có dịp tiếp xúc với các bạn trẻ đang học lớp giáo lý hôn nhân, tôi thật ngỡ ngàng về một số đông không biết gì về giáo lý căn bản, ngay cả những kinh đọc hằng ngày họ cũng không thuộc. Họ mang danh nghĩa là đạo gốc nhưng dường như họ theo đạo chủ yếu làm cho cha mẹ vui lòng, không ý thức mình là người Kitô hữu. Một bạn trẻ nói: “Những việc như đi nhà thờ, đọc kinh và cầu nguyện chỉ là do thói quen, cũng như do áp lực của những người thân”.

Trong khi đó, giới trẻ thường được coi là tương lai của đất nước, là tinh hoa của dân tộc, là tầng lớp thể hiện nét đẹp văn hoá, tôn giáo và truyền thống dân tộc. Song, nhìn vào thực trạng giới trẻ ngày nay, chúng ta không khỏi thất vọng và lo lắng cho một thế hệ tương lai. Nhiều sách báo đã lên tiếng cảnh báo về sự suy đồi trong đời sống luân lý và đạo đức của giới trẻ ngày nay. Quả thật, giới trẻ ngày nay đang đứng trước cơn khủng hoảng về các giá trị luân lý và đạo đức, đánh mất nhân cách và lý tưởng.

Trong Tông huấn Chúa Ki-tô hằng sống “Christus vivit” (số 64), ĐTC Phanxicô viết: “Sau khi ngần ngại xem xét lời Chúa, chúng ta không thể chỉ nói rằng người trẻ là tương lai của thế giới chúng ta. Họ là hiện tại của nó; ngay cả bây giờ, họ đang giúp làm giàu nó. Người trẻ không còn là trẻ con. Họ đang ở thời điểm của cuộc sống lúc họ bắt đầu đảm nhận một số trách

nhiệm, tham dự cùng với người lớn vào sự phát triển gia đình, xã hội và Giáo hội. Tuy nhiên, thời thế đang thay đổi, khiến chúng ta phải đặt câu hỏi: Người trẻ ngày nay thực sự là thế nào? Điều gì đang diễn ra trong cuộc sống của họ?"

Đức Thánh Cha Phanxicô ngài quan tâm một cách rất đặc biệt đến người trẻ. Nhất là các bạn trẻ Công Giáo, chúng ta không thể sống buông trôi như vậy vì là người Công Giáo có niềm tin, có lẽ sống tự nhiên và siêu nhiên, có niềm hy vọng, có lý tưởng, dự án lành mạnh cho tương lai cuộc đời. Người trẻ hãy làm rạng danh tuổi trẻ như lời Thánh Phaolô khuyên nhủ: *"Đừng có ai coi thường anh vì anh còn trẻ. Trái lại, anh hãy nên gương mẫu cho các tín hữu về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử, về đức ái, đức tin và lòng trong sạch"* (1 Tm 4,12). Hãy sống trọn tuổi xuân với những đặc tính cao thượng của nó, nhất là hãy tự đào luyện cho mình một ý thức tôn giáo sâu xa khả dĩ nhạy cảm với bộ luật luân lý và tiếng lương tâm dạy bảo liên li mà Thiên Chúa đã đặt để trong thâm cung của mỗi người.

Vào bất kỳ thời đại nào, tại bất cứ quốc gia nào trên thế giới, vai trò của người trẻ cũng được đề cao, và được mọi người quan tâm. Vì người trẻ là tuổi đầy sức sống, đầy nhiệt huyết, là độ tuổi có khả năng dõng non, lấp biển, là trụ cột của đất nước và tương lai của Giáo Hội. Nếu người trẻ biết tận dụng khả năng của mình để đóng góp cho giáo hội và xã hội, thì tương lai của Giáo hội và đất nước sẽ phát triển vượt bậc. Vì vậy người trẻ luôn được mọi người quan tâm chăm sóc.

Với Giáo Hội cũng vậy, ngay từ đầu, Chúa Giê-su đã chọn các tông đồ là những người trẻ. Khi được Chúa chọn làm tông đồ, các ông đã cống hiến sức trẻ của mình để đi theo Chúa, làm môn đệ Chúa và phục vụ việc loan báo Tin mừng. Trải qua bao

thế hệ, người trẻ luôn đóng góp công sức của mình cho sự phát triển của xã hội loài người. Ngày nay, Giới Trẻ cũng được Giáo Hội quan tâm và ưu ái hơn.

Xin Thiên Chúa, cho mỗi người trẻ chúng con biết nhìn lại cách sống chứng nhân của mình, luôn trung thành với Đức tin, luôn biết vượt qua mọi thử thách đang cản trở bản thân. Để chúng con biết sẵn sàng làm chứng cho Chúa trong xã hội hôm nay.

Lm. Gioan Lê Tiến Thiện



“

Bạn sẽ khó mà có thể bắt đầu viết chương tiếp theo của cuộc đời mình khi mà bạn **cứ đọc mãi những chương trước đó.**

- Khuyết danh





TRỞ LẠI NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ Ý CHỈ DÂNG LỄ VÀ BỔNG LỄ

Khi đề cập đến ý chỉ dâng lễ và bổng lễ đôi khi là một vấn đề tế nhị, bởi lẽ nơi này nơi nọ có sự hiểu lầm từ phía những anh chị em giáo dân và ngay cả các linh mục nữa. Nhân đây người viết bài này xin cùng với mọi người tìm về lịch sử trong Giáo hội để hiểu ý nghĩa của ý chỉ dâng lễ và bổng lễ. Để từ đó, chúng ta đi đến cách thức thực hành sao cho phù hợp với tinh thần của Giáo hội. Vì vậy, trong khuôn khổ của bài nguyệt san, người viết bài xin tạm chia đề tài làm ba phần như sau: 1/ lịch sử và ý nghĩa, 2/ những quy định của Huấn quyền và Giáo luật hậu Công đồng Vat.II, 3/ Gợi ý thực hành.

1. Lịch sử và ý nghĩa

Ngay từ những thế kỷ đầu, các tín hữu khi họp nhau cử hành nghi lễ bẻ bánh (thánh lễ), không những chỉ kết hợp với Hy lễ của Chúa Kitô trong tinh thần qua việc dâng hiến toàn thân với Người, nhưng họ còn muốn biểu lộ việc dâng hiến qua những lễ phẩm (phẩm vật) hữu hình do công sức họ làm ra, chẳng hạn như: những sản phẩm ruộng đất, hoa quả, thực phẩm, áo quần... là dấu chỉ lòng bác ái và sự hợp nhất của tín hữu với những nhu cầu của Giáo hội. Vì thế, những phẩm vật này nhằm trợ giúp cho những người đau ốm, những người mồ côi goá bụa, những người lỡ hành, những người bị tù đày...

Thế kỷ thứ VIII, Giáo hội đã công nhận tính hợp pháp của bổng lễ vì sự tiện lợi và giúp ích cho Giáo hội. Bởi lẽ những lễ

phẩm như đã nói trên không tiện lợi mang theo mỗi khi đi dự lễ; nhiều khi dư thừa trong việc phân phát, gây lãng phí... Bên cạnh đó, những nhu cầu chung cho việc dâng lễ: bánh rượu, hoa, đèn, nuôi dưỡng những người phục vụ bàn thờ nói chung và những thứ khác cần thiết hơn, nên giáo dân dâng cúng tiền để linh mục mua sắm cho phù hợp (Communications năm 1972, tr.57-58, số 3).

Đến thế kỷ XI và XII, bổng lễ được nhìn nhận một cách rõ ràng và được gọi là "stipendium", do giáo dân tự nguyện dâng một số tiền với yêu cầu linh mục cầu nguyện theo ý mình trong thánh lễ. Phần đóng góp này được coi như một góp phần vào hy lễ trên bàn thờ.

Công Đồng Tridentinô ngày 17 tháng 9, 1562 xác định: "Thánh Lễ được dâng để cầu nguyện cho người sống, người chết, xin ơn xá giải và tha hình phạt cũng như cầu cho những nguyện được yêu cầu".

Ý nghĩa ban đầu tốt đẹp như vậy, nhưng dần dần, việc tham dự thánh lễ và việc dâng cúng bị tách rời. Một số những người hảo tâm dâng biếu phẩm vật (thường bằng tiền bạc) cho các linh mục để xin các ngài dâng lễ cầu nguyện theo ý chỉ của mình, đặc biệt là cho các thân nhân của mình đã qua đời. Việc dâng biếu này thường thực hiện ngoài thánh lễ, nghĩa là các nhà hảo tâm ấy dâng cúng trước và họ không hẳn tham dự thánh lễ như lúc đầu họ mang lễ phẩm đến và cùng dâng lễ.

Với thời gian, quan niệm của người giáo dân về thánh lễ và về các linh mục đã thay đổi nhiều so với ý nghĩa ban đầu. Thánh lễ chỉ được xem như nguồn ban ơn thánh cho phần thiêng liêng, mà quên lãng ý nghĩa bí tích của sự hiệp thông Giáo hội:

nên chỉ người xin lễ mong nhận được ơn ích của thánh lễ cho riêng mình hay cho mục đích của riêng mình, chứ không nghĩ đến việc liên đới và chia sẻ với các thành phần khác của cộng đoàn; phần linh mục được xem như trung gian chuyển cầu ơn thánh Chúa xuống cho nhân loại, hơn là những người được đặt lên để phục vụ là ban phát ân sủng của Chúa cho dân của Người là Giáo hội. Tệ hơn nữa, không ít người vì có nhiều tiền và của cải nên xem việc xin lễ như một việc mua bán: họ trả tiền để mua ơn thánh Chúa.

Song song đó, cũng có những giáo sĩ bị bị lừa mất trước những vật chất và tiền của, nên xảy ra tâm thức “simonia” (simony), nghĩa là tâm trạng buôn thần bán thánh. Do đó đưa đến hệ lụy không ít những lời chỉ trích nặng nề về việc xin lễ và bổng lễ từ những người không mấy thiện cảm với Giáo hội, hay những người nghèo không có nhiều tiền của để xin lễ.

Để chấn chỉnh tình trạng này, sau Công đồng Vatican II, Đức thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã ban hành một Tông thư (“Firma in traditione” ngày 13 tháng 3 năm 1974), nhắc lại truyền thống tốt đẹp thuở ban đầu của bổng lễ. Sau đó, Bộ Giáo luật năm 1983 lấy lại hầu hết những quy định của Tông thư ấy và đưa ra những chỉ dẫn cụ thể có tính kỷ luật hơn. Kế đến, Bộ giáo sĩ còn ra thêm một Sắc lệnh “Mos iugiter obtinuit”, được Đức thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II đặc biệt phê chuẩn ngày 23 tháng 01 năm 1991, và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 02 năm 1991. Sắc lệnh này nhằm nhắc lại và bổ túc cho Giáo luật từ điều 945-957, cũng như quy định cụ thể về “ý chỉ lễ tập thể” hay còn gọi cách dễ hiểu là lễ gộp. Vì vậy, theo trật tự thời gian này chúng ta lần lượt tìm hiểu những văn kiện ấy. (Còn tiếp)



ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ VÀ THỪA TÁC VỤ LINH MỤC 10 CHỦ ĐỀ NỀN TẢNG (tt)

VIII. CHÚ TRỌNG “LÒNG ĐẠO ĐỨC BÌNH DÂN” CỦA CÁC TÍN HỮU

Trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium), Đức giáo hoàng Phanxicô dành một số phần để nói về “sức mạnh truyền giáo của lòng đạo đức bình dân” (EG 122- 126). Một vài trích đoạn ngắn gọn để nắm bắt tư tưởng của Đức Thánh Cha.

“Lòng đạo đức bình dân cho phép chúng ta thấy rằng đức tin, sau khi được lãnh nhận, sẽ hội nhập vào một nền văn hóa và liên tục được truyền lại. Từng có thời bị hạ thấp, lòng đạo đức bình dân đã được đánh giá cao trở lại trong những thập niên sau Công Đồng. Trong Tông huấn Loan báo Tin Mừng (Evangelii Nuntiandi), Đức giáo hoàng Phaolô VI đã tạo một động lực quyết định trong lĩnh vực này. Trong Tông huấn, ngài đã tuyên bố rằng lòng đạo đức bình dân ‘biểu lộ một nỗi khao khát Thiên Chúa mà chỉ có người nghèo và người đơn sơ có thể biết’, và rằng ‘lòng đạo đức bình dân làm cho con người có thể quảng đại và hy sinh thậm chí đến mức anh hùng, khi cần làm chứng cho niềm tin’. Gần với thời đại của chúng ta hơn, Đức Bênêđictô XVI, khi nói về châu Mỹ La tinh, đã chỉ ra rằng lòng đạo đức bình dân là một kho tàng quý giá của Giáo Hội Công

giáo', nơi đó, 'chúng ta thấy hồn của các dân tộc của châu Mỹ La tinh'" (EG 123).

"Văn kiện Aparecida [văn kiện mà Đức giáo hoàng Phanxicô đã góp phần to lớn] mô tả những sự phong phú mà Chúa Thánh Thần tuôn đổ vào lòng đạo đức bình dân qua sáng kiến tự do của Ngài. Tại châu lục thân yêu đó, nơi nhiều Kitô hữu diễn tả niềm tin qua lòng đạo đức bình dân, các giám mục cũng gọi đó là 'linh đạo bình dân' hay 'khoa thần bí của dân chúng'. Nó đúng là 'một linh đạo nhập thể trong văn hóa của người thấp hèn'... Nó là một cách sống đức tin hợp pháp, một cách cảm nhận mình là thành phần của Giáo Hội và một cách truyền giáo'; nó mang theo mình đặc sủng để làm người truyền giáo, nó vượt ra khỏi bản thân mình để lên đường hành hương" (EG 124).

Lòng đạo đức bình dân, hiểu như hoa trái của hội nhập Tin Mừng trong văn hóa, là một nguồn lực phúc âm hóa tích cực mà chúng ta không được xem nhẹ; nếu không, chúng ta sẽ không thể nhận ra công trình của Chúa Thánh Thần. Thay vào đó, chúng ta được mời gọi để cổ vũ và tăng cường lòng đạo đức bình dân, nhằm đi sâu vào tiến trình vô tận của hội nhập văn hóa. Các biểu hiện của lòng đạo đức bình dân dạy ta nhiều điều; với những ai có khả năng đọc được những biểu hiện này, chúng là một locus theologicus (cơ sở thần học) đòi hỏi sự chú ý của chúng ta, đặc biệt ở thời điểm chúng ta đang hướng tới công cuộc tân phúc âm hóa" (EG 126).

Trước khi được bầu làm giáo hoàng, Đức hồng y Jorge Bergoglio đã nói trong một diễn văn năm 2012 về "thần học dân chúng,"

điều mà ngài nắm giữ với lòng tự tin cao độ. Ngài đã giải thích cảm thức bên trong của nền “thần học dân chúng” này, nhấn mạnh rằng lòng đạo đức bình dân là phản đề của thế tục hóa lan rộng. Nền thần học này được tìm thấy nơi văn hóa và sự sùng bái của những người bình dân, bao gồm linh đạo và cảm thức công bằng của họ; thần học dân chúng tỏ lộ “đức tin của những người khiêm tốn”.

Với Đức hồng y Bergoglio, châu Mỹ La tinh có nét đặc trưng là sự nghèo khổ và Kitô giáo; Kitô giáo được thể hiện bằng nhiều hình thức và màu sắc khác nhau của lòng đạo đức bình dân như rước kiệu, các buổi cầu nguyện, và cầu nguyện công khai. Ngài đã nói: “Khi chúng ta tiếp cận dân của chúng ta với cái nhìn của người mục tử nhân lành, khi chúng ta không đến để đánh giá, nhưng để yêu, chúng ta có thể nhận ra rằng lối văn hóa này để bày tỏ đức tin Kitô giáo vẫn còn hiện diện giữa chúng ta, đặc biệt là ở những người nghèo”. Ngài khẳng định rằng “linh đạo bình dân là cách ban đầu mà qua đó Chúa Thánh Thần đã hướng dẫn và tiếp tục dẫn dắt hàng triệu người anh em của chúng ta”.

Đức hồng y Bergoglio đã tự mình thúc đẩy các hình thức đạo đức bình dân ở Buenos Aires. Ví dụ, ngài đã phổ biến lòng sùng kính “Đức Mẹ tháo gỡ những nút thắt”. Ngài truyền bá hình ảnh gợi mở của La Virgen Desatanudos, một danh hiệu xuất xứ từ Augsburg, Đức (Maria Knotenloserin]. Ngài cũng đã phổ biến hình ảnh của “Thánh Giuse đang ngủ”. Đức hồng y Tagle của Manila đã khẳng định rằng Đức giáo hoàng Phanxicô rất thoải mái với lòng đạo đức bình dân bởi vì lòng đạo đức bình dân là phương thế “để tăng cường đức tin”; trong

lòng đạo đức bình dân “Chúa Thánh Thần và văn hóa của người nghèo gặp gỡ nhau”. Không nghi ngờ gì nữa, lòng đạo đức bình dân là một nền tảng phong phú trên đó các linh mục có thể xây dựng công tác mục vụ của họ!

IX. HÃY THỰC SỰ NHẠY CẢM VỚI NHỮNG NGƯỜI Ở CÁC “VÙNG VEN” VÀ “BÊN LỀ”

Từ khi bắt đầu sứ vụ của mình như là giám mục Rôma, Đức giáo hoàng Phanxicô đã khẳng định rằng quyền bính của một linh mục luôn luôn gắn với sứ vụ của ngài, đặc biệt là việc chăm sóc và bảo vệ những người nghèo nhất, yếu nhất, người kém quan trọng nhất, những người cần được cứu giúp nhất, đó là những người dễ bị lãng quên, những người bị gạt ra bên lề, và người ở những vùng ngoại biên của xã hội. Ở Argentina, Đức Phanxicô đã được biết đến như là “giám mục khu ổ chuột” vì thường xuyên liên lạc với người nghèo; ngài tin rằng phục vụ như thế là cách cụ thể nhất để phục vụ Chúa Giêsu. Với tư cách giáo hoàng, ngài đã đi đến nhà tù cho người chưa thành niên ở Rome; ngài đã đến đảo Lampedusa ở phía nam nước Ý để được liên đới với những người di cư, nhiều người di cư đã chết khi cố gắng đến châu Âu.

“Là những linh mục, chúng ta đồng hóa mình với những người bị loại trừ, những người được Thiên Chúa cứu vớt. Chúng ta phải nhớ rằng có vô số những người nghèo, thất học, các tù nhân, họ ở trong những tình huống như vậy bởi vì những người khác áp bức họ. Nhưng chúng ta cũng nên nhớ rằng mỗi người chúng ta đều biết mình mù lòa như thế nào... Chúa Giêsu đến để cứu chuộc chúng ta, để giải thoát chúng ta, để biến đổi

chúng ta từ nghèo đói và mù lòa, bị bắt giam và bị áp bức, để trở thành những thừa tác viên của lòng thương xót và sự an ủi” (QQ).

“Là linh mục, chúng ta là những chứng nhân và là thừa tác viên về sự phong phú ngày càng lớn mạnh của lòng thương xót của Chúa Cha; chúng ta có nhiệm vụ đáng quý và đầy an ủi là nhập thể lòng thương xót, như Chúa Giêsu đã làm, Đấng đã đến để ‘thi ân giáng phúc và chữa lành’ (Cv 10,38) bằng hàng ngàn cách khác nhau, để lòng thương xót có thể chạm đến tất cả mọi người. Chúng ta có thể giúp đỡ để làm cho lòng thương xót hội nhập vào văn hóa, để mỗi người đều có thể ôm lấy và trải nghiệm lòng thương xót” (QQ).

Đức Phanxicô khẳng định rằng các linh mục cần có “ánh mắt linh mục”, để có thể “nhìn thấy dân chúng với đôi mắt của lòng thương xót. Phải học điều này từ trong chủng viện, và lòng thương xót phải làm cho tất cả các kế hoạch và dự án mục vụ của chúng ta nên phong phú hơn... Chúng ta phải để cho mình bị đánh động bởi hoàn cảnh sống của người dân, nhiều khi hoàn cảnh đó là sự pha trộn giữa những hành động của họ với những yếu đuối con người, tội lỗi và những điều kiện sống không thể vượt qua. Chúng ta phải nên giống Chúa Giêsu, Người đã vô cùng xúc động khi nhìn thấy dân chúng và các khó khăn của họ... Người đã chữa lành dân chúng, tha thứ cho tội lỗi của họ, xoa dịu nỗi đau của họ, cho họ nghỉ ngơi và làm cho họ cảm nhận hơi thở ủi an của Chúa Thánh Thần”(VV).

Nói với các giám mục, linh mục, và tu sĩ tại nhà thờ chính tòa Manila vào năm 2015, Đức Phanxicô nhấn mạnh những thách

thức trong việc phục vụ người nghèo và thiếu thốn, “những người sống ở giữa một xã hội nặng gánh vì nghèo đói và tham nhũng, bị cám dỗ buông xuôi”. Hàng giáo sĩ phải đối mặt với “những thách thức của việc loan báo tính triệt để của Tin Mừng trong một xã hội mà người ta đã quá quen với việc loại trừ xã hội, sự phân cực và bất bình đẳng khủng khiếp”. Họ phải nhớ rằng “những người nghèo đang ở trung tâm của Tin Mừng, là trái tim của Tin Mừng; nếu chúng ta loại bỏ những người nghèo ra khỏi Tin Mừng, chúng ta không thể hiểu được toàn bộ thông điệp của Chúa Giêsu Kitô”(II). Tóm lại, với Đức giáo hoàng Phanxicô, “tất cả chúng ta phải vâng theo tiếng gọi của Ngài [Chúa Giêsu] là ra đi từ vùng đất tiện nghi của mình để đến với các vùng ‘ngoại vi’ đang cần ánh sáng Tin Mừng” (EG 20).

(còn tiếp)

Tác giả: James Kroeger

Lm. Giuse Nguyễn Hồng Quân chuyển ngữ





TIẾNG GỌI ĐỜI DÂNG HIẾN

Tôi và Tùng là bạn học của nhau những năm tiểu học và phổ thông. So với chúng tôi, Tùng hoàn toàn nổi bật về học vấn và điều kiện gia đình, Tùng chăm chỉ, hiền lành nên luôn là cậu giúp lễ được Cha xứ yêu thương. Tùng ấy năm, Tùng đều đặn đến nhà thờ để đảm nhận nhiệm vụ mỗi sáng, cũng như luôn đạt kết quả cao ở các lớp giáo lý. Chúng tôi hay trêu Cậu là “ông cụ non”, với vẻ hiền lành và ngoan đạo nhìn Tùng rất có dáng dấp của một tu sĩ, và đó cũng là ước mơ mà Cậu hằng ấp ủ.

Nhưng trở trêu thay, sau khi trải qua một cơn bạo bệnh, chân trái của cậu trở nên khó đi hơn và khiến cho dáng đi trở nên khập khiễng. Chúng tôi tiếc cho Tùng, nhưng không quên động viên Tùng trước những lời trêu cười của người khác: “Thằng chân que, sao mà tu được!” sợ Tùng sẽ nản chí và mặc cảm.

Năm đó, bước vào kì thi tốt nghiệp THPT, Tùng nói với tôi rằng: “*Mình sẽ cố gắng hết sức không những kì thi tốt nghiệp này mà cả kì thi Đại học nữa, mình phải đạt kết quả thật tốt để còn có hy vọng thực hiện ước mơ đi tu của mình, dù cho con đường ấy gặp nhiều khó khăn, nhưng mình tin sẽ có một nơi nào đó đón nhận mình, cho mình cơ hội được hiến thân trong đời dâng hiến*”. Nhìn ánh mắt quyết tâm của Tùng, tôi thấy bạn mình thật kiên cường, ánh mắt ấy khiến tôi tin rằng những khó khăn Tùng đã trải qua và biết bao sự cố gắng của Tùng sẽ được đền đáp xứng đáng.

Tùng tốt nghiệp THPT loại ưu và theo học lớp điều dưỡng trên thành phố với ước mong sau này có cơ hội chăm sóc và giúp đỡ cho nhiều người và cũng là công việc mà Tùng phấn đấu để được nhận vào một Hội Dòng, nhằm viết tiếp ước mơ của mình. Nhưng cuộc đời vốn đầy dẫy những thử thách.

Sau khi hoàn tất khóa học cùng giấy giới thiệu của Cha xứ, Tùng đi hết Dòng này đến Dòng khác nhưng vẫn không được nhận vào, với lý do sức khỏe của Tùng không đảm bảo cho các hoạt động và công tác sau này khi thấy dáng đi khập khiễng của Tùng. Thật đáng tiếc nếu Cậu phải gác lại ước mơ tốt đẹp thời niên thiếu, thật tiếc nếu những người phụ trách ơn gọi chỉ nhìn vào đôi chân của Tùng, mà không nhìn đến kết quả, khả năng của Cậu, cả những quyết tâm vượt khó và ý chí bền đỗ đến cùng với ơn gọi nơi Tùng.

Có lẽ nhiều người sẽ nhụt chí, mất niềm tin hay dễ dàng bỏ cuộc và chọn cho mình hướng đi khác, vì dấu sao ở vào hoàn cảnh của Tùng, việc bản thân có khiếm khuyết ở chân là một trở ngại, nhưng với Tùng thì khác, những khó khăn của ngày trẻ đã tôi luyện cho Tùng ý chí kiên vững, để rồi Tùng vẫn tiếp tục tìm kiếm và tin tưởng khi mỗi ngày Cậu đều tâm niệm câu Kinh thánh: *"Ơn Ta sẽ đủ cho con"*.

V

ị phụ trách ơn gọi của một Hội Dòng ở tận miền Tây sông nước đã đồng ý nhận Tùng vào lớp tìm hiểu mới. Không ai nghĩ được rằng, Cậu vẫn ngày ngày tìm kiếm cơ hội để được chọn gọi. Ngày Tùng lên đường, vượt 1500km để có mặt tại nhà Dòng,

mặc cho gia đình lo lắng vì xa xôi cách trở, sự khác biệt văn hóa vùng miền. Nhưng ai cũng hiểu Tùng đã quyết tâm và quý trọng cơ hội được thực hiện ước mơ mà mình ấp ủ lâu nay, những giọt nước mắt vừa thương cảm vừa vui mừng. Xách ba lô lên xe, để lại những giọt nước mắt của Mẹ, ánh mắt trầm buồn của Cha, gửi lại bóng hình quê nhà thân thương, Tùng tự nhủ sẽ phấn đấu thật nhiều để không phụ lòng mong mỏi của người thân và những người yêu thương lo lắng cho mình.

Bẵng đi nhiều năm, mùa hè này tôi mới có dịp về quê, gặp lại Tùng trong niềm vui khôn tả. Tùng ngồi trên gian cung thánh nhà thờ, chỗ ngồi thường dành cho các tu sĩ, tôi nhận ra ngay là Tùng, dù Tùng đang mặc trên mình chiếc áo chùng đen và cổ col trắng, Tùng chừng chạc hơn nhưng vẫn không mất đi nét hiền lành và thánh thiện, ông cụ non ngày xưa chúng tôi hay trêu giờ đã thực hiện được ước mơ của mình rồi.

Gặp lại nhau, Tùng kể hết cho tôi biết bao nhiêu chuyện trong thời gian tu học trong nhà Dòng, từ những ngày đầu làm quen với giọng nói, văn hóa miền sông nước, rồi những năm rèn luyện và thử thách, Tùng đều vượt qua và hoàn thành tốt đẹp, Tùng bảo: *“Người miền Tây hiền lành lại hòa đồng, nên mình luôn được đón nhận và giúp đỡ”*. Hơn nữa, chân của Tùng đã khỏi nhờ được nhà Dòng đưa đi chữa trị ở bệnh viện lớn. Tùng cũng đã lãnh nhận hồng ân tiên khấn tại Hội Dòng. Tùng sẽ tiếp tục học tập theo chương trình của nhà Dòng và sẵn sàng lên đường đến với những nơi xa xôi trên cánh đồng truyền giáo

của Giáo Hội, nơi mà nhiều người đang cần đến sự hiện diện của các tu sĩ.

Tôi vui biết bao với niềm vui của Tùng. Giữa một thế giới đang ngày ngày chạy theo tiếng gọi của vật chất, của bạc tiền và những lối sống phù phiếm, thì Tùng đã sống hết mình với những mộng ước tốt đẹp thời thanh xuân, Tùng đã trở thành một mẫu gương về ý chí, nghị lực cho biết bao bạn trẻ trong giáo xứ chúng tôi. Tôi không biết dùng từ ngữ nào để diễn tả hết ánh mắt phấn khởi của Tùng khi cậu kể về những chặng đường đã đi qua, những niềm vui mà cậu nhận được. Tôi tin rằng những niềm vui ấy, không tiền bạc nào có thể mua được. Ánh mắt của Tùng, khiến tôi cảm thấy bình an như cách mà Tùng đang sống như thế. Dẫu đời dâng hiến có gặp bao nhiêu khó khăn thử thách thì tôi tin Tùng vẫn sẽ luôn đầy nhiệt huyết và vui vẻ. Bởi Tùng đang sống hạnh phúc với tiếng gọi dâng hiến, tiếng gọi của cuộc đời mình.

Dòng Kitô Vua- Vĩnh Long

CHUNG SỨC ĐỂ DỰNG XÂY

Xuân nào cũng đẹp, Tết nào cũng vui. Sau những tháng ngày vất vả lo toan, bận rộn với bao công việc và lo cơm áo gạo tiền: mọi người nô nức, mong Tết đến để được sum họp với gia đình. Dù bận rộn với bao công việc hay xa xôi cách trở, nhưng cứ mỗi lần Tết đến, Xuân sang là con cháu lo trở về bên ông bà cha mẹ để gia đình ấm cúng trong những ngày đầu năm. Đây là truyền thống tốt đẹp của người Á đông, đặc biệt của dân tộc Việt Nam. Trân trọng truyền thống tốt đẹp này, tôi cũng được phép về thăm cha mẹ, vui Xuân đón Tết với gia đình trong dịp đầu năm.

Sau ba ngày sum họp vui Tết bên gia đình, còn lại ít ngày phép; mẹ muốn tôi về thăm quê ngoại, viếng mộ ông bà. Đường về quê ngoại tuy không xa lắm nhưng tôi hơi ngại vì nhớ rõ con đường có nhiều lỗ trũng, đất cát với những cây cầu ván xiêu vẹo khó đi. Do bệnh thoái hóa cột sống nên tôi ngần ngại chưa trả lời với mẹ. Hiểu ý con gái, mẹ ân cần nói:

- Đường về quê ngoại bây giờ dễ đi lắm con ơi. Hơn nữa lối về xóm nhà cậu út, nay có mấy cây cầu “Lân”, xe chạy tới nhà. Ông bà mất hết, mấy cậu và dì con thì bỏ quê đi lập nghiệp ở phương xa, chỉ còn lại mình Cậu Út gắn bó với quê nghèo mà lo chăm sóc mồ mã ông bà. Cố gắng về thăm cậu mợ đi con.
- Dạ! Vây là sáng mừng bốn Tết con đi nha mẹ!

Cách nhà tôi độ 20 km là quê ngoại thân thương, nơi kỷ niệm tuổi thơ vẫn còn đậm nét trong ký ức. Ngồi trên xe máy hơn nửa giờ là tới bên phần mộ của ông bà.

Sau khi viếng mộ, tôi đến thăm nhà Cậu Út. Thật ngỡ ngàng khi thấy cậu mợ đang bận rộn tráng bánh cuốn. Tôi vui vẻ lên tiếng:

- Con mừng năm mới cậu mợ, chúc cậu mợ sức khỏe, gia đình an vui.
- Cám ơn con. Khá lâu rồi con mới về thăm quê phải không?
- Dạ! Đúng vậy đó cậu mợ. Cái nghề truyền thống này khá không mà mới mừng bốn lo làm rồi vậy hả mợ út?
- Năm nào cũng vậy con ơi! Cứ Tết là người ta đặt bánh nhiều lắm nên cậu mợ làm suốt mấy ngày Tết luôn!
- Còn các em con, Hà, Tuấn, Tú đâu hết rồi, sao không phụ với cậu mợ?
- Thu Hà thì đi phụ nấu cơm cho Đội lân, hai anh em Tuấn và Tú thì múa lân. Mấy cái Tết rồi, chị em nó đi theo đội lân cả ngày, chiều tối mới về tới nhà. Công việc nhà cậu mợ lo gánh gồng cho tụi nó. Có lo ăn Tết đâu!.
- Năm nay, đường đi về nhà cậu mợ tốt rồi, có mấy cây cầu xi-măng xe chạy tới nhà sướng quá hả mợ út?
- Ừ! Nhờ tiền múa lân của đám trẻ trong họ đạo mà mỗi năm xây được cây cầu đó con. Có cầu xi-măng chắc chắn, đi lại an toàn, trong Ấp này ai cũng vui mừng, nên đội lân được bà con lương giáo ủng hộ cũng khá. Còn mấy đứa nhỏ nhà cũng như giới trẻ trong họ đạo thích đi múa lân lắm. Có khi đi xa bốn, năm cây số, trời nắng chang chang mà chúng nó cũng vui vẻ, chịu khó đi múa để có tiền xây cầu.

- À! Thì ra cầu “Lân”, là cầu xây dựng do tiền máa lân của giới trẻ hả. Hay quá! Nay con mới biết rõ đó cậu mợ.
- Tết đến thì Tuấn và Tú đi máa lân. Tháng hè thì anh em nó tham gia nhóm thiện nguyện, đi làm từ thiện suốt luôn. Có khi thức đêm, ăn uống thất thường thấy nó sụt ký cậu mợ cũng lo lắng.
- Các em con còn trẻ mà biết chịu khó góp sức vào việc công ích tốt lắm đó cậu mợ. Tuy cậu mợ vất vả hơn để lo việc nhà nhưng cậu mợ an tâm vì các em con rất có ý thức biết dành thời giờ làm việc tốt và sống ngoan. Con mừng với cậu mợ nha.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói: “Người trẻ là hiện tại của thế giới, họ làm cho thế giới phong phú bằng những đóng góp của họ” (Tông huấn Christus Vivit chương III). Thật vậy, biết bao công việc tốt trong giáo xứ và xã hội do người trẻ góp công tiếp sức. Nhờ năng lực của người trẻ, thực tế là những cây cầu “Lân” nơi quê ngoại tôi làm cho sự lưu thông mau lẹ, giao thông không bế tắc, kinh tế phát triển, thôn xóm thắm đượm màu xanh. Phải chăng người trẻ đang góp phần làm cho thế giới ngày thêm phong phú hơn. Ước gì mỗi bạn trẻ ý thức mình là kho tàng, là năng lực và là hiện tại của thế giới hôm nay, để dù chúng ta có là ai, dù đứng vị trí nào trong cuộc đời này, thì chúng ta vẫn cố gắng hết mình để sống tình liên đới với nhau, cùng nhau xây dựng một thế giới thắm tình và tươi đẹp.

MTG Cái Mơn



Mười Vấn Đề Phụ Huynh Thường Thắc Mắc Về Ơn Gọi Thánh Hiến

1. Các linh mục và nam nữ tu sĩ làm gì trong thời đại này?

Các bậc phụ huynh khắp các quốc gia tâm sự với các vị lãnh đạo Giáo Hội rằng họ gặp khó khăn khi nói chuyện với con cái về ước mơ trở thành Linh mục hay nam nữ tu sĩ. Một vị đã đặt câu hỏi: “Làm sao tôi có thể khuyến khích con tôi chọn một cuộc sống mà tôi biết rất ít về nó?” Phụ huynh của các em có ước muốn gia nhập vào Chứng Viện hay dòng tu thường lo sợ rằng con của họ đang bước vào một cuộc sống có nhiều khác biệt về văn hóa, thường dễ bị hiểu lầm và đôi khi còn khó hiểu nữa.

Các linh mục và nam nữ tu sĩ làm gì trong thời đại này? Trước sự đa dạng của các Dòng tu và các Chứng Viện đang hiện diện, chúng ta rất khó miêu tả cách rõ ràng, chính xác về cuộc sống của một tu sĩ nam, nữ hay của một vị linh mục. Nó cũng khó giống như khi chúng ta phải diễn tả về cuộc sống hôn nhân hay độc thân vậy.

Các Linh mục Triều cử hành Thánh lễ và các Bí tích, giảng dạy, hướng dẫn cộng đoàn trong đời sống cầu nguyện. Thông thường, các Linh mục coi sóc Giáo xứ, tuy nhiên cũng có một số vị được huấn luyện để thi hành một số việc mục vụ chuyên biệt như bác sĩ, nhân viên làm công tác xã hội hay các chuyên viên hợp pháp.

Mỗi Dòng tu nam nữ được thành lập đều có một mục đích riêng biệt. Một số Hội dòng chỉ nhắm đến một vài sứ vụ đặc biệt như dạy học, chăm sóc sức khoẻ, mục vụ giáo xứ hoặc truyền giáo. Cũng có những Hội dòng tham gia hoạt động trong nhiều công tác tông đồ khác nhau, tuy nhiên các tu sĩ thường chọn những công tác nào phù hợp với sứ vụ hay đoàn sủng của Hội dòng mình. Các Hội dòng luôn cố gắng đáp ứng các nhu cầu khẩn thiết của con người hoặc những công việc mà xã hội chưa thực hiện được. Cụ thể là trong nhiều năm qua, các Hội dòng đã phục vụ giáo dục và y tế cho người nhập cư.

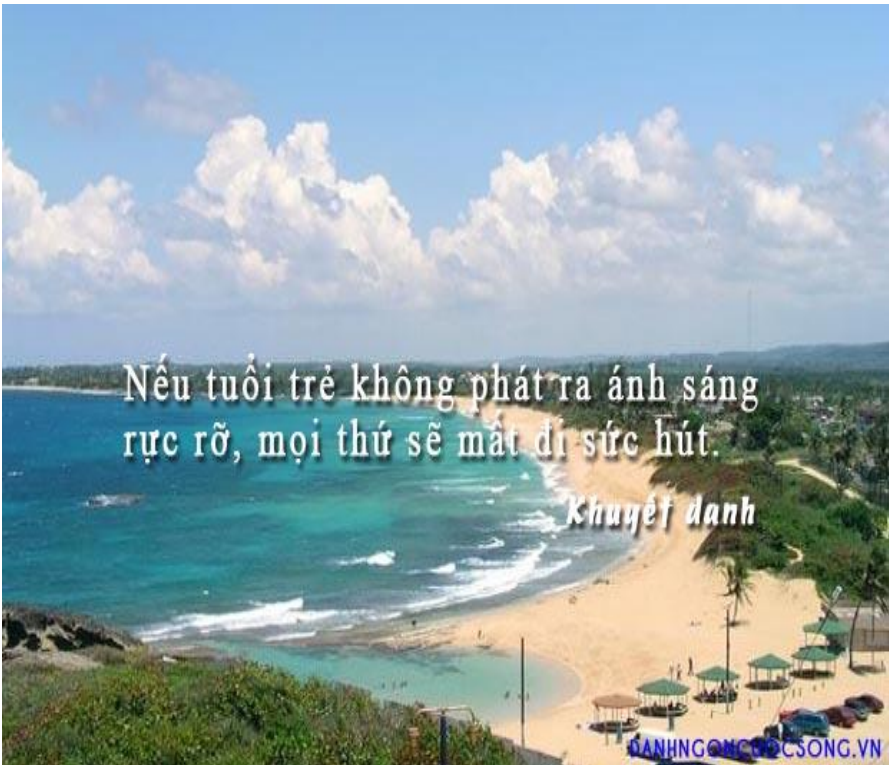
Hiện nay đạo Công Giáo chúng ta không còn nhiều Tu sĩ như thời gian trước đây. Một số linh mục và tu sĩ nam, nữ vẫn tiếp tục làm việc trong trường học của các Giáo xứ, còn một số khác thì sống và làm việc tại các khu dân cư đang phải đối đầu với các vấn đề xã hội đầy nhức nhối và lan tràn khắp nơi. Họ phải đấu tranh để đứng về phía người nghèo và những người đang sống bên lề xã hội. Một Sơ lưu ý: “Có rất nhiều người biết đến chúng tôi dù họ không đến Nhà Thờ. Nhiều người không phải là tín hữu Công giáo. Nhiều người không biết Tiếng Anh. Vâng, dường như bây giờ chúng ta đang trở nên vô hình bởi vì chúng ta không để cho người khác biết chúng ta đang làm gì. Chúng ta quá bận rộn đến độ không thể nói: “Chào mọi người, hãy nhìn xem chúng tôi đang làm gì nè!”

Các thành viên trong các cộng đoàn tu trì thường sống chung với nhau theo từng nhóm nhỏ, cùng sắp xếp thời gian trong ngày để cầu nguyện, ăn uống chung với nhau và cùng nhau chia sẻ niềm vui, nỗi buồn xảy đến trong ngày. Đời sống cộng

đoàn là sức mạnh nâng đỡ cuộc sống người tu sĩ, giúp họ sống trọn vẹn ba lời khấn Khiết tịnh, Khó nghèo và Vô tình.

(Còn tiếp)

https://nrvn.net/ckeditor_assets/attachments/4014/ten_questions_parents_ask_vietnamese.pdf





ĐỪNG CHẦN CHỪ HÀNH ĐỘNG

Nhiều lần tôi chần chừ là vì tôi thiếu tự tin và sự dũng cảm khi muốn dẫn thân làm một việc nào đó. Nhất là những việc mà tôi thấy không phải sở trường của mình. Sự do dự này kìm hãm tôi phát triển, nhốt tôi vào một cái lồng an toàn để rồi không dám làm gì cả.

Tôi lo sợ sẽ thất bại!

Nhưng nếu tôi không làm thì 100% là tôi thất bại rồi. Nếu tôi bắt tay vào hành động, tỉ lệ thành công sẽ xuất hiện.

Tôi nghĩ rằng, khi tôi thành công thì tôi sẽ có một cuộc sống tự do mà tôi hằng mong ước, tôi sẽ được thoải mái đi đây đi đó hay đơn giản là có thể sống với đam mê của mình.

Bất cứ lúc nào tôi thấy đây là thời điểm thích hợp để làm gì đó thì tôi sẽ hành động ngay. Cho dù kết quả thế nào thì đến cuối cùng tôi cũng sẽ thu lại được một cái gì đó. Nếu thành công thì đó là tiền bạc, danh tiếng còn nếu thất bại thì sẽ là một bài học xương máu cho tôi.

Lm. Phaolô Phan Thanh Duy



VỊ TRÍ NÀO CHO NGƯỜI TRẺ ?

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, trong tông huấn Đức Kitô đang sống, số 64 có viết: “ Người trẻ chính là hiện tại của thế giới”. Thoạt nghe câu nói này chắc chắn chúng ta sẽ lấy làm ngạc nhiên. Bởi từ xưa đến nay chúng ta thường nói rằng: ngày mai bắt đầu từ hôm nay, tuổi trẻ là tương lai của xã hội...nay nghe câu nói của Ngài chẳng khác gì nói ngày nay bắt đầu từ tương lai ?

Thế nhưng khi ngồi lại suy tư một chút, quả thật câu nói này lại là một thực tại mà bấy lâu nay chúng ta không phát hiện ra.

Tôi lớn lên trong thời kết thúc chiến tranh, cha đi cải tạo, mẹ chỉ biết nội trợ, gia đình có bảy anh chị em còn đang tuổi đi học và sắp đi học. Ai cũng biết vào thời buổi đó hoàn cảnh kinh tế khó khăn đến mức nào. Chính vì thế mà để cho 3 đứa nhỏ đi học thì 3 đứa lớn phải bỏ học để đỡ tiền học phí và làm việc phụ mẹ kiếm tiền cho các em đi học. Chỉ vì mấy đứa con nít thôi mà hoàn cảnh gia đình tôi đã bị phân hóa ra như thế đấy. Đó là chuyện ngày xưa, còn ngày nay thì sao ?

Ngày nay người trẻ còn có sức ảnh hưởng tới xã hội hơn ngày xưa rất nhiều lần. Chỉ vì một đứa trẻ ra đời mà có người bị kỷ luật, giảm lương, thậm chí bị giảm biên chế. Có nhiều gia đình không muốn sanh nhiều con bởi vì sợ lo không nổi, sợ con mình không bằng chị bằng em. Ngày nay người ta tốn thời giờ rất nhiều để đưa đón con em mình đi học, rồi tắt đường, va

quẹt...Ngày nay, những dịch vụ dành cho giới trẻ phong phú, đa dạng không thể kể xiết từ ăn uống, ngủ nghỉ, trang phục, học hành, làm đẹp, giải trí....từ đó các ngành nghề mới xuất hiện để cung ứng cho các dịch vụ đó, cha mẹ phải “cày” nhiều hơn để kiếm tiền, hy sinh nhiều hơn cả về thời gian và sức khỏe vì mấy đứa nhỏ. Ngày nay đến những khu công nghiệp ta thấy gì ? toàn những người trẻ! Trên các trang mạng xã hội chúng ta sẽ thấy người trẻ có sức ảnh hưởng thế nào.

Như thế, chúng ta nhận ra rằng người trẻ chính là trung tâm đang chi phối thực tại xã hội từ những hoạt động hữu hình đến vô hình. Chính vì để củng cố đời con mà giờ đây người ta phải hy sinh đời cha.

Trong quan niệm truyền thống của chúng ta người trẻ được xem như là một thứ gì đó vô giá trị, “cái đồ con nít”. Thế nhưng khi những con số 0 đặt sau những con số khác trong một hóa đơn thì chúng ta sẽ mệch mõi lăm đấy, ngược lại nếu nó được thêm vào trong bảng tiền lương thì sẽ làm cho chúng ta sung sướng đến mức không thể nào tưởng tượng được.

Lm. Anttôn Lưu Thanh Tâm



Đức Thánh Cha Phanxicô - Giáo Lý về Gia Đình: Bài 23 - Thứ Tư 24/6/2015

Xin chào Anh Chị Em thân mến!

Trong các bài giáo lý vừa rồi chúng ta đã nói về vấn đề gia đình sống với những tính chất mỏng dòn của thân phận con người, như nghèo khổ, bệnh nạn, chết chóc. **Trái lại, hôm nay chúng ta chia sẻ về các vết thương thực sự xảy ra trong cuộc sống chung của gia đình. Đó là những lúc tai hại xảy ra trong chính gia đình - một điều dễ sợ nhất!**

Chúng ta đều rõ là đời sống của bất cứ gia đình nào cũng không thiếu những giây phút xảy ra những hành vi cử chỉ của các phần tử trong gia đình phạm đến những cảm tình thân mật chí thiết. Có những lời nói và những hành động (cùng với những bỏ qua không làm!), thay vì tỏ bày yêu thương, thì lại làm giảm sút hay tệ hơn nữa còn sát hại yêu thương nữa. **Khi những vết thương này, những vết thương vẫn còn có thể chữa lành, bị bỏ lơ, chúng sẽ trở nên tệ hại hơn nữa, ở chỗ, chúng sẽ được biến thành ngạo mạn, hận thù, khinh bỉ. Rồi vào một lúc nào đó chúng có thể trở thành những rạn nứt sâu xa, chia cách vợ chồng với nhau, và thúc đẩy đến chỗ tìm kiếm cảm thông, nâng đỡ và an ủi ở một nơi nào khác.** Tuy nhiên, những thứ "nâng đỡ" này đừng nghĩ rằng sẽ mang lại thiện ích cho gia đình.

Tình trạng tình nghĩa vợ chồng bị mất mát đi thì gây ra nỗi phần uất trong các mối liên hệ và tình trạng đổ vỡ này ập xuống trên đầu của con cái.

Đúng thế, con cái. Tôi muốn chia sẻ một chút về điểm này. Bất chấp tính chất cảm xúc của chúng ta dường như biến đổi và tất cả những phân tích về tâm lý đã được chinh đốn của chúng ta, tôi trộm nghĩ chẳng lẽ chúng ta lại không tê tái trước những vết thương nơi linh hồn của con cái hay sao. Người ta càng cố gắng bù đắp cho con cái bằng những quà tặng hay những thứ nhâm nhi vụn vặt thì cảm giác này lại càng bị lạc loài bởi những vết thương đau đớn nhất trong linh hồn. Chúng ta nói nhiều về những thứ xáo trộn nơi hành vi cử chỉ, về sức khỏe tâm thần, về phúc lợi của con cái, về mối lo âu của cha mẹ và con cái ... thế nhưng chúng ta có biết được vết thương của linh hồn ra sao chưa? Chúng ta có cảm thấy sức nặng như núi đè bẹp xuống linh hồn của một người con hay chẳng, trong những gia đình xảy ra cách thức đối xử tồi tệ và tai hại cho đến độ gây đổ vỡ lòng trung thành phu thê? Trong việc chọn lựa của chúng ta - những chọn lựa sai lầm chẳng hạn - thì linh hồn của những đứa con cần phải chịu đựng bao nhiêu là gánh nặng? **Khi thành phần người lớn mất trí, khi mỗi người chỉ nghĩ đến bản thân mình, khi người cha và người mẹ tác hại lẫn nhau, thì linh hồn của đứa con chịu nhiều khổ đau, nó cảm thấy một thứ cảm giác tuyệt vọng. Và chúng là những vết thương hằn vết tích suốt cả cuộc đời.**

Hết mọi sự đều liên hệ với nhau trong gia đình: khi tinh thần của nó bị thương tích ở một chỗ nào đó thì mọi người đều bị cảm nhiễm. **Và khi một người nam và một người nữ dấn thân**

để trở nên "một xác thịt" và hình thành một gia đình, chỉ nghĩ đến các nhu cầu tự do và thỏa mãn riêng của mình, thì cái lệch lạc này sâu xa tác hại đến cõi lòng và đời sống của con cái. Rất nhiều lần con cái âm thầm khóc than. Chúng ta cần phải hiểu rõ điều này. Vợ chồng là một xác thịt, nhưng con cái của họ là xác thịt bởi xác thịt của họ. Nếu chúng ta nghĩ về lời Chúa Giêsu gắt gao khiển trách người lớn đừng làm gương mù cho những con người bé nhỏ - chúng ta đã nghe thấy đoạn Phúc Âm này (xem Mathêu 18:6), chúng ta cũng có thể hiểu lời của Người hơn thế nữa về trách nhiệm nặng nề mà họ cần phải có để bảo vệ mối liên hệ phụ thê là những gì bắt đầu làm nên gia đình của con người (xem Mathêu 19:6-9). Khi một người nam và nữ trở nên một xác thịt thì tất cả các thương tích cũng như tất cả những ruộng bỏ của người cha và người mẹ đều ảnh hưởng đến xác thịt sống động của họ là con cái.

Đàng khác, **đúng là có những trường hợp không thể nào tránh được tình trạng chia lìa.** Đôi khi thậm chí nó trở thành những gì cần thiết về luân lý nữa, nếu nó thực sự là vấn đề cần phải đưa người phối ngẫu yếu thế hơn hay con cái nhỏ bé khỏi bị những thương tích trầm trọng nhất gây ra bởi những gì là ngạo mạn và bạo lực, những gì là hạ nhục và khai thác, những gì là ly gián và dừng dừng.

Tạ ơn Chúa cũng không thiếu những người, được đức tin và tình yêu thương con cái nâng đỡ, chứng thực lòng trung thành của mình với mối liên hệ họ tin tưởng, cho dù dường như bất khả phục hồi. Tuy nhiên, không phải tất cả những ai chia lìa đều cảm thấy ơn gọi này. Không phải là tất cả đều nhận biết, trong đơn côi, lời Chúa kêu gọi họ. Chúng ta thấy chung quanh

mình các gia đình khác nhau trong những tình trạng được gọi là bất thường - tôi không thích chữ này - và chúng ta tự hỏi mình nhiều vấn đề. **Làm sao chúng ta có thể giúp họ đây? Làm sao chúng ta có thể nâng đỡ họ đây? Làm sao chúng ta có thể nâng đỡ họ để con cái của họ không trở thành những con tin của người cha hay của người mẹ?**

Chúng ta hãy xin Chúa cho được một đức tin mạnh mẽ, để nhìn thực tại bằng ánh mắt của Chúa; và xin Chúa cho được một đức ái cao cả để chúng ta có thể tiến tới với con người ta bằng trái tim nhân hậu của Ngài.

Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch (kèm theo nhan đề và những chỗ tự nhấn mạnh)

"Cuộc sống có quyền đẩy ngã
bạn nhưng ngồi đó than khóc
hay đứng dậy và tiếp tục bước
là quyền của bạn. "



THƯ GỬI SINH VIÊN, HỌC SINH CÔNG GIÁO NHÂN DỊP KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2020 – 2021

Các con thân mến,

1. Tâm tình của người đồng hành

Ngay từ những dòng chữ đầu tiên này, cha muốn hướng về một thành phần đặc biệt trong các con, hơn tám trăm ngàn sĩ tử trong cả nước, vừa hoàn thành xong kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông Quốc gia, kết thúc một chặng đường vừa thật đẹp nhưng cũng vừa quan trọng trong cuộc đời học vấn của mình. Cùng với các con, cha tạ ơn Chúa vì Người đã ban cho các con thật nhiều điều tốt lành, những nén bạc quý giá trong những năm rèn luyện trau dồi kiến thức phổ thông. Cha chúc mừng các con, vì các con đã hoàn thành chặng đường của “tuổi học trò” đầy nỗ lực, với những thành quả đáng quý để bước vào đời, khởi sự cho những ước mơ tươi sáng của mình. Và sắp tới đây, chỉ còn ít ngày nữa thôi, tiếng trống khai trường sẽ đồng loạt vang lên trên toàn Đất Việt, báo hiệu một năm học mới bắt đầu. Ngày ấy, tất cả những học sinh, sinh viên Công giáo, sẽ cùng với hàng chục triệu bạn bè trang lứa của mình, bước vào một giai đoạn mới trong hành trình học tập, hoàn thiện bản thân cách toàn diện, để trở thành một con người có ích cho chính mình, cho gia đình, cho Giáo hội và cho xã hội. Suy tư về hành trình tìm kiếm sự khôn ngoan ấy, sách Châm Ngôn viết rằng: “Hạnh phúc thay người được trí khôn ngoan, cũng như kẻ được tài phán đoán. Vì được khôn ngoan thì hơn được

bạc, được hưởng lợi ích của khôn ngoan thì hơn được vàng. Khôn ngoan quý hơn cả trân châu, không có bảo vật nào của con so sánh nổi” (Cn 3, 13-15). Đó cũng là một ít tâm tình cha muốn chia sẻ với các con trong dịp khai giảng năm học mới này.

2. Học là điều cần thiết để biết và để sống

Sách Châm Ngôn, được xếp vào tập sách giáo huấn trong kinh thánh Cựu Ước, đã cho thấy được giá trị của sự khôn ngoan, vốn là thành quả không thể phủ nhận của việc học tập trau dồi kiến thức. Trong thời đại công nghệ 4.0 này, thật dễ dàng để tra cứu một vấn đề nào đó. Cha tin rằng các con đã đọc thấy rất nhiều tư tưởng và bài viết về giá trị của việc học tập. Với cha, bằng ngôn ngữ thực tế và kinh nghiệm sống hàng ngày của mình, cha muốn nhấn mạnh với các con rằng: học là điều cần thiết để biết và để sống. Học tập để có được những kiến thức cần thiết quyết định sự tồn tại, hòa nhập và phát triển con người của mình trở thành người và hạnh phúc hơn trong xã hội. Việc học tập chắc chắn sẽ mở ra cho ta nhiều cánh cửa, nhiều cơ hội và nhiều con đường để đi tới thành công. Cha nghĩ rằng đó cũng là lý do mà từ xa xưa ông bà ta đã nói: “Bộ lông làm đẹp con công, học vấn làm đẹp con người”.

Thế nhưng, là một Kitô hữu trong xã hội hôm nay, việc học của các con không chỉ dừng lại ở việc trang bị những kiến thức hay kỹ năng, mà nó còn phải đạt được những mục tiêu cao hơn nữa. Đó là lòng đạo đức phục vụ, phục vụ Chúa và Giáo hội của Người, phục vụ anh chị em xung quanh tùy theo khả năng của mình, không phân biệt người đó là ai và như thế nào. Như

vậy, để là một Kitô hữu tốt, song song với việc trau dồi kiến thức, các con phải học thêm nữa về lòng đạo đức phục vụ. Quyển sách nào chứa đựng kho tàng quý giá này? Chúa Giêsu và những lời dạy của Người trong Phúc âm, chính là điều cha muốn giới thiệu cho các con tiếp sau đây.

3. Học nơi Chúa Giêsu

“Hãy học với tôi vì tôi hiền lành và khiêm nhượng” (Mt 11, 29). Hôm nay, với một gợi ý thật nhỏ, cha muốn các con hãy học với Thầy Giêsu chí thánh về Đức Vâng Lời. Đó là một đức tính phải có trong cuộc sống làm người. Chúa Giêsu, theo suy tư của tác giả thư gửi tín hữu Do Thái, cho thấy rằng: trước hết và trên hết, Người vâng lời Chúa Cha trong mọi sự (x. Dt 10, 7). Khởi đi từ Mâu nhiệm Nhập Thể cho đến kết thúc Mâu nhiệm Vượt Qua, Đức Giêsu không ngừng dùng chính đời sống mình để tỏ cho chúng ta biết điều quan trọng nhất đối với Người là thi hành ý muốn của Cha: “Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Cha Thầy” (Ga 4, 34). Đức vâng lời ấy được chiếu tỏa và cụ thể hóa cách gần gũi hơn trong đời sống hàng ngày của Người. Với gia đình: “Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadarét và hằng vâng phục các ngài” (Lc 2, 51). Với những mối tương quan khác: Người càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta (x. Lc 2, 52).

Các con hãy biết cho rằng: tất cả sự khôn ngoan đều phát xuất từ Đức Chúa (x. Hc 1, 1). Vậy, trong lúc chăm chỉ học hành thu thập kiến thức, các con cũng phải siêng năng và kiên trì học lấy sự vâng lời của Chúa Giêsu. Sự vâng lời ấy phải được

nhận thức và thể hiện cách phong phú trong các mối tương quan hàng ngày của các con. Với Chúa, hãy tuân giữ các giới răn của Người. Với cha mẹ, hãy sống là người con ngoan. Với thầy cô, hãy chứng tỏ mình là những học trò hiền. Với bạn bè, hãy là một Kitô hữu tốt lành. Cha tin rằng các con sẽ tìm thấy niềm vui và hạnh phúc trong cuộc đời các con.

4. Thay lời kết

“Đức Maria là người Mẹ chăm sóc chúng ta là những người con của Mẹ”. Đức Thánh Cha Phanxicô đã tin tưởng nói với các con như thế trong Tông huấn *Christus Vivit* số 48. Trong niềm xác tín này, cha phó dâng tất cả các con cho sự che chở từ ái của Đức Maria khi bước vào năm học mới, một năm học được bắt đầu trong sự âu lo trước sự tái phát của đại dịch Covid -19. Cha thân ái cầu chúc các con một năm học mới an bình, vui tươi, tràn đầy hồng ân Chúa và đạt được nhiều thành quả tốt đẹp.

Thân ái trong Chúa Kitô.

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 8 năm 2020.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám mục Giáo Phận Vĩnh Long
Chủ tịch Ủy Ban Giáo Dục Công Giáo

Nguồn: uybangiaoduchdgm.net



VÂNG LỜI TRONG TÂM TÌNH BIẾT ƠN

Để giáo dục con cái, dân tộc Việt nam có truyền thống thường dạy con cái: “Cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư”.

Áp dụng câu trên theo phong kiến ngày xưa theo đường hướng “Quân xử thần tử thần bất tử bất trung. Phụ xử tử vong tử bất vong bất hiếu” có lẽ nhiều bạn trẻ ngày nay khó chấp nhận. Cùng lắm sự vâng lời ấy chỉ là “bằng mặt chứ không bằng lòng”

Trong xã hội hiện đại hôm nay sự vâng lời sẽ theo tiến trình đối thoại và có lý có tình. Cảm nhận được sự vâng lời vì ích lợi cho bản thân và cho cuộc sống có lẽ những người con trong gia đình sẽ dễ dàng đón nhận.

Hơn nữa, có một sự vâng lời cao đẹp là vì biết ơn. Biết ơn cha mẹ có công sinh thành và dưỡng dục. Biết ơn cha mẹ dầm sương dãi nắng kiếm tiền nuôi con kể cả khi ốm đau bệnh tật.

Thật vậy, “Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ”. Hầu như không cha mẹ nào lại muốn con mình thua kém con người khác. Nhiều bậc cha mẹ tâm sự “Có làm trâu làm ngựa, cực khổ bao nhiêu cũng được miễn sao con cái được vui vẻ tốt đẹp là được”.

Có không ít những bạn trẻ chỉ vì đua đòi với bạn bè, vì tự ái vật hay vì theo thúc đẩy của bản năng mà bỏ qua những lời răn dạy của cha mẹ.

Chắc một điều những bậc làm cha mẹ luôn có trải nghiệm về đường đời nhiều hơn con cái. Trong sự trải nghiệm ấy, cha mẹ thường muốn con mình không vấp phải “vết xe đổ”. Thế nhưng mấy khi các bạn trẻ hiểu được nỗi lòng của cha mẹ.

Cha mẹ vừa là đấng sinh thành vừa là thầy dạy cho con cũng vừa là bạn đồng hành với con cái trong mọi hoàn cảnh. Với tâm tình biết ơn ước mong các bạn trẻ hãy biết vâng lời cha mẹ trong những điều hay lẽ phải. Đây là cách chuẩn bị tốt nhất cho thiên chức làm cha mẹ trong tương lai. Xin hãy nhớ “Sống trước vô đây sống sau vô đấy”.

Lm. Mic. Thiện Tâm



NGHÈO – GIÀU !

Mơ ước được thoát nghèo hay trở thành người giàu có là điều chính đáng và không có gì sai trái. Dù không nói ra, nhưng chắc ai ai cũng muốn mình là người giàu có trong cuộc đời này. Nhưng ai mới là người giàu có thật sự? Người giàu có thật sự có phải là người sở hữu nhiều tài sản không? Câu chuyện sau đây sẽ cho chúng ta một câu trả lời khá bất ngờ và rất thú vị.

Vào một ngày đẹp trời, một ông bố trẻ và giàu có, dẫn cậu con trai yêu quý của mình, đi thăm một ngôi làng bên cạnh. Mục đích chính của ông bố trẻ này, là muốn cho con trai của mình, thấy những người nghèo phải sống khổ sở và tội nghiệp như thế nào! Sau khi chuẩn bị chút hành trang, họ lên đường. Trên đường đi, họ nhìn ngắm nhiều thứ đang diễn ra trước mắt. Cuối cùng, người cha đã dành khá nhiều thời gian, đưa con trai của mình vào tham quan mảnh vườn của một gia đình nghèo nhất nhì trong làng.

Khi trời về chiều, họ lên đường trở về nhà. Trên đường quay lại căn nhà sang trọng và đầy đủ tiện nghi của mình, người bố hỏi cậu con trai:

- Con cảm nhận chuyến đi hôm nay như thế nào?
- Rất tuyệt bố ạ!

Người bố hỏi:

- Con đã thấy những người nghèo phải sống như thế nào chưa?
- Vâng, con đã thấy rồi ạ!
- Vậy con nói cho bố nghe, con học được gì từ chuyến đi này?

Cậu bé trả lời: “Con thấy là:

Chúng ta có 1 con chó, còn họ có 4 con.

Chúng ta có bể bơi, còn họ có những con sông.

Chúng ta dùng đèn điện vào ban đêm, còn họ có những chiếc đèn dầu ấm áp, có ánh trăng và những ngôi sao soi sáng.

Chúng ta có những bức tường để bảo vệ mình, còn họ có bạn bè xung quanh. Chúng ta có TV để xem, còn họ thì quan tâm đến nhau, nhìn nhau nói cười rất vui vẻ và hạnh phúc...

Người bố thình lạng. Cậu bé nói thêm: “Cảm ơn bố đã cho con thấy chúng ta đang nghèo như thế nào!”

Câu kết luận của cậu con trai làm cho ông bố giàu có kia và có thể làm nhiều người chúng ta cảm thấy chùng hững và bất ngờ! Ông bố đang chờ câu trả lời của người con trai, đại loại như “tội nghiệp mấy người người nghèo quá hả bố”, hay “chúng ta thật may mắn hơn nhiều người quá”. Nhưng không phải thế! Cậu con trai ấy, dù đang sống trong tiện nghi và giàu sang, nhưng cậu đang thấy mình và gia đình mình là những người nghèo đáng thương!!!

Nhận định của cậu bé ấy cho chúng ta bài học rất hay này: sự giàu có thật sự không hề tại ở chỗ có nhiều tiền bạc hay sở hữu thật nhiều của cải... Chính tình yêu, lòng trắc ẩn, tình anh em bạn hữu, sự sum họp yêu thương trong gia đình ... mới làm nên sự giàu có thật sự cho con người, và giúp con người hạnh phúc hơn. Trái lại, có nhiều của cải và tiền bạc nhưng cuộc sống lại khép kín, thiếu tình huynh đệ anh em, thiếu sự quan tâm đến nhau trong gia đình... thì đó không phải là người giàu có đúng

nghĩa, nếu không muốn nói họ là những người nghèo đáng thương nhất!

Giàu có cho đúng nghĩa là biết “dùng tiền của gian dối để mua lấy anh em” (x. Lc 16,9). Chúa Giêsu từng khuyên bảo chúng ta như thế. Ngài còn nói thêm “Hãy lo làm giàu trước mặt Thiên Chúa” bằng cách sử dụng tiền của cách khôn ngoan, biến nó thành đầy tớ của con người và giúp con người thực thi bác ái. Theo Chúa Giêsu, “làm giàu trước mặt Thiên Chúa” hoàn toàn khác với việc tích lũy nhiều của cải ở trần gian. Quả thật, tích lũy nhiều của cải ở trần gian luôn tiềm ẩn nguy cơ biến chúng ta thành “đồ ngốc” ở đời này, thay vì thành người khôn ngoan trước mặt Chúa, vì “ngay đêm nay, người ta đến đòi mạng sống người, thì những gì người tích trữ sẽ về tay ai”?

Lm. PX. Lê Liêm





ĐTC Phanxicô: Nguyên tắc phụ đới là mỗi người có vai trò trong việc chữa lành xã hội

Làm thế nào để thoát khỏi cuộc khủng hoảng hiện nay? Đức Thánh Cha trả lời rằng mỗi người hãy đảm nhận trách nhiệm của mình trong việc chữa lành xã hội. Và ngài đề cao nguyên tắc phụ đới, trong đó mọi tầng lớp xã hội được tham gia và có vai trò đối với vận mệnh xã hội.

Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 23/9, Đức Thánh Cha tiếp tục suy tư về ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, dưới ánh sáng học thuyết xã hội của Giáo hội. Ngài đặc biệt suy tư về nguyên tắc phụ đới, nguyên tắc mà nhờ đó mọi giai cấp xã hội, từ nhà nước đến mọi cấp trung và thấp hơn, kể cả gia đình và Giáo hội, đều có vai trò của mình trong việc phục hồi cấu trúc xã hội.

Đức Thánh Cha Phanxicô nói: “Mỗi người trong chúng ta đều được kêu gọi đảm nhận trách nhiệm về phần việc của mình,” và ngài nhấn mạnh thực tế rằng chúng ta phải hướng tới tương lai và hoạt động vì một trật tự xã hội, trong đó phẩm giá và các khả năng của tất cả các thành viên được tôn trọng.

Chia sẻ trách nhiệm

Bắt đầu bài giáo lý, Đức Thánh Cha khẳng định: Để thoát khỏi một cuộc khủng hoảng như cuộc khủng hoảng hiện tại, cuộc khủng hoảng y tế và cũng đồng thời là khủng hoảng xã hội,

chính trị và kinh tế, và trở nên tốt hơn, mỗi người chúng ta được mời gọi lãnh lấy trách nhiệm của mình, nghĩa là chia sẻ trách nhiệm. Chúng ta không chỉ gánh lấy trách nhiệm như những cá nhân riêng lẻ nhưng còn đi từ nhóm của chúng ta, từ vai trò chúng ta đảm nhận trong xã hội, từ các nguyên tắc của chúng ta, và nếu chúng ta là các tín hữu thì khởi đi từ niềm tin vào Thiên Chúa.

Một số người bị loại trừ

Đức Thánh Cha tố cáo rằng thường có nhiều người không thể tham gia vào việc tái lập công ích bởi vì họ bị gạt ra bên lề, bị loại trừ và bị bỏ qua; một số nhóm xã hội không thể đóng góp vào việc này bởi vì họ bị bóp nghẹt về kinh tế hay chính trị. Trong một vài xã hội, nhiều người không được tự do bày tỏ đức tin và các giá trị của chính họ, các ý tưởng của họ: nếu họ tự do bày tỏ quan điểm của mình thì họ sẽ bị đi tù. Ở những nơi khác, đặc biệt là ở thế giới phương Tây, nhiều người tự kìm nén xác tín đạo đức hoặc tôn giáo của họ. Nhưng làm như thế chúng ta không thể thoát ra khỏi đại dịch, hay không thể thoát khỏi đại dịch và trở nên tốt hơn, nhưng sẽ tệ hơn.

Đức Thánh Cha nói tiếp: Để tất cả chúng ta có thể tham gia vào việc chăm sóc và xây dựng lại các dân tộc của chúng ta, mỗi người phải có nguồn lực thích hợp để làm việc đó (x. Tóm tắt học thuyết xã hội của Giáo hội, 186). Sau cuộc suy thoái kinh tế năm 1929, Đức Giáo hoàng Pío XI đã giải thích việc tái lập nguyên tắc phụ đới là quan trọng như thế nào (x. ĐĐ. Quadragesimo anno, 79-80). Nguyên tắc này có tính năng động kép: từ trên xuống và từ dưới lên trên.

Nguyên tắc phụ đối

Từ trên xuống

Đức Thánh Cha giải thích: Một mặt, đặc biệt là trong thời gian thay đổi, khi các cá nhân, các gia đình, các hiệp hội nhỏ hay các cộng đoàn địa phương không thể đạt được các mục tiêu hàng đầu, thì các tầng lớp cao hơn của xã hội, như quốc gia, cần can thiệp để cung cấp các nguồn lực cần thiết để cho họ tiếp tục phát triển công việc. Ví dụ, do việc phong tỏa vì virus corona, nhiều người, gia đình và các hoạt động kinh tế đã và còn đang gặp những khó khăn nghiêm trọng, vì thế các tổ chức xã hội tìm cách giúp đỡ bằng những can thiệp phù hợp về xã hội, kinh tế, y tế ... đây là chức năng, là việc họ phải làm.

Từ dưới lên

Mặt khác, những người đứng đầu xã hội phải tôn trọng và thăng tiến các nhóm cấp trung và cấp thấp hơn. Trong thực tế, sự đóng góp của các cá nhân, các gia đình, các hiệp hội, các xí nghiệp, của tất cả các tổ chức trung gian và cả của Giáo hội có tính quyết định. Những tổ chức này, với nguồn lực văn hóa, tôn giáo, kinh tế của chính họ hay sự tham dự dân sự, tái tạo sức sống và củng cố thực thể xã hội. (x. Tóm tắt Học thuyết 185). Có nghĩa là, có sự cộng tác từ trên xuống dưới, từ nhà nước đến nhân dân và từ dưới lên trên, từ những tổ chức của nhân dân đi lên. Và đây chính xác là thực hiện nguyên tắc phụ đối.

Mọi người phải có cơ hội đảm nhận trách nhiệm của mình

Mọi người phải có cơ hội đảm nhận trách nhiệm của mình trong quá trình chữa lành xã hội của mình. Khi một số dự án được kích hoạt liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến một số nhóm xã hội nhất định, thì những nhóm này không thể bị loại ra ngoài, không được tham gia; sự khôn ngoan của họ không thể bị gạt sang một bên (x. Tông huấn *Querida Amazonia* [QA], 32; TD. *Laudatosi* ', 63).

Đức Thánh Cha đưa ra ví dụ: Một người đi giúp người nghèo. Người đó nói rằng sẽ dạy người nghèo, sẽ nói cho họ biết phải làm gì. Nhưng điều này không đúng. Bước đầu tiên là để người nghèo nói với mình họ sống thế nào, họ cần điều gì... Hãy để cho tất cả nói! Đó là cách nguyên tắc phụ đới hoạt động.

Nguyên tắc phụ đới không được tôn trọng

Và ngài lưu ý: Nhưng thật không may, sự bất công này thường xảy ra khi người ta chú trọng đến các lợi ích to lớn về kinh tế hoặc địa lý chính trị, ví dụ như một số hoạt động khai thác ở một số khu vực trên hành tinh (x. QA, 9.14). Tiếng nói của các dân tộc bản địa, nền văn hóa và quan điểm về thế giới của họ không được xem xét. Ngày nay, sự thiếu tôn trọng đối với nguyên tắc phụ đới đã lan rộng như một loại virus. Chúng ta hãy nghĩ đến các biện pháp hỗ trợ tài chính tuyệt vời được các quốc gia thực hiện. Các công ty tài chính lớn được lắng nghe nhiều hơn là người dân hoặc những người vận động nền kinh tế thực sự. Các công ty đa quốc gia được lắng nghe nhiều hơn các phong trào xã hội. Lắng nghe người quyền thế hơn là người

nghèo thì không phải là cách thế nhân bản, không phải là con đường Chúa Giê-su dạy chúng ta, không thực hiện nguyên tắc phụ đới. Như thế chúng ta không để cho mọi người "giữ vai trò chính trong việc cứu thoát chính họ"[1].

Ngài đưa ra ví dụ: Trong tâm thức (tiềm thức hoặc vô thức) của một số chính trị gia hay một số nhân viên xã hội có phương châm này: mọi việc vì dân, không gì bằng dân. Nguyên tắc là từ trên xuống dưới, nhưng lại không lắng nghe sự khôn ngoan của nhân dân, không thực hiện sự khôn ngoan này trong việc giải quyết vấn đề, trong trường hợp của chúng ta là ra khỏi khủng hoảng. Hoặc chúng ta cũng hãy nghĩ về việc điều trị virus: các công ty dược phẩm lớn được lắng nghe nhiều hơn là các nhân viên y tế, những người dấn thân ở tuyến đầu trong các bệnh viện hoặc trại tị nạn. Đây không phải là một cách thế đúng đắn. Tất cả mọi người cần được lắng nghe, người cấp cao cũng như người cấp thấp.

Tôn trọng quyền tự chủ và năng lực chủ động

Theo Đức Thánh Cha, nguyên tắc phụ đới phải được thực hiện, bằng việc tôn trọng quyền tự chủ và năng lực chủ động của tất cả mọi người, đặc biệt là những người rốt cùng, để thoát khỏi khủng hoảng và trở nên tốt hơn. Tất cả các bộ phận của cơ thể đều cần thiết và như thánh Phao-lô nói, những bộ phận có vẻ yếu hơn và kém quan trọng hơn, lại thực sự cần thiết nhất (x. 1Cr 12,22). Từ hình ảnh này, chúng ta có thể nói rằng nguyên tắc phụ đới cho phép mọi người đảm nhận vai trò của họ đối với việc chăm sóc và vận mệnh của xã hội.

Nguyên tắc phụ đới mang lại hy vọng

Ngài nói tiếp: Thực hiện nguyên tắc phụ đới mang lại hy vọng, hy vọng về một tương lai lành mạnh và công bằng hơn; và chúng ta cùng nhau xây dựng tương lai này, cùng nhau khao khát những điều lớn lao hơn, mở rộng tầm nhìn và lý tưởng của chúng ta.[2] Hoặc là tất cả cùng nhau hoặc là không hoạt động được. Hoặc là chúng ta cùng nhau làm việc để thoát khỏi khủng hoảng, mọi tầng lớp xã hội, hoặc chúng ta sẽ không bao giờ ra khỏi khủng hoảng. Ra khỏi khủng hoảng không có nghĩa là đánh bóng những tình huống hiện tại để chúng có vẻ đúng hơn một chút. Không. Ra khỏi khủng hoảng có nghĩa là thay đổi, và mọi người đều thay đổi thực sự, tất cả những người hình thành nên dân tộc. Tất cả các ngành nghề, tất cả. Và tất cả cùng nhau, tất cả trong cộng đồng. Nếu tất cả không làm điều đó, kết quả sẽ là không.

Khuyến khích các đóng góp từ cấp thấp

Đức Thánh Cha nhắc lại một bài giáo lý trước đây, trong đó liên đới được xem là con đường thoát khỏi khủng hoảng: nó liên kết chúng ta và cho phép chúng ta tìm ra những đề xuất vững chắc vì một thế giới lành mạnh hơn. Nhưng con đường liên đới này cần sự phụ đới. Ngài giải thích: Trên thực tế, không có liên đới thực sự nếu không có sự tham gia của xã hội, không có sự đóng góp của các cơ quan trung gian: gia đình, hiệp hội, hợp tác xã, tiểu thương, các thành phần của xã hội dân sự. Sự tham gia này giúp ngăn chặn và sửa chữa một số khía cạnh tiêu cực của việc toàn cầu hóa và hành động của các quốc gia, cũng như trong việc chăm sóc những người bị

ảnh hưởng bởi đại dịch. Những đóng góp “từ dưới lên” này phải được khuyến khích.

Một ví dụ là công việc của các tình nguyện viên trong cơn khủng hoảng. Các tình nguyện viên đến từ mọi thành phần xã hội, tình nguyện viên đến từ những gia đình giàu có nhất và những người đến từ những gia đình nghèo nhất. Nhưng tất cả, tất cả cùng nhau để ra khỏi khủng hoảng. Đây là sự liên đới và đây là nguyên tắc phụ đới.

Vai trò của nhiều người trong việc thoát khỏi đại dịch

Đức Thánh Cha nhắc lại: Trong thời gian phong tỏa, cử chỉ vỗ tay hoan hô các bác sĩ và y tá tự phát sinh ra như một dấu hiệu khích lệ và hy vọng. Nhiều người liều mạng sống và nhiều người đã hy sinh sự sống. Chúng ta hãy gửi lời hoan nghênh này đến mọi thành viên trong xã hội, vì sự đóng góp quý báu của họ, dù rất nhỏ. Chúng ta hãy vỗ tay hoan hô những người “bị loại bỏ”, những người mà nền văn hóa này xếp vào loại “bị vất bỏ”. Chúng ta hãy vỗ tay hoan hô người già, trẻ em, người khuyết tật, công nhân, tất cả những người phục vụ. Tất cả cộng tác để ra khỏi khủng hoảng. Nhưng chúng ta đừng chỉ dừng lại ở những tràng pháo tay!

Dám mơ những điều lớn lao hơn

Nhìn về tương lai, Đức Thánh Cha khuyến khích: Hy vọng là táo bạo, vì vậy chúng ta hãy khuyến khích bản thân ước mơ những điều lớn lao. Anh chị em, chúng ta hãy học mơ những điều lớn lao! Chúng ta đừng sợ mơ những điều đó, bằng cách

tìm kiếm lý tưởng công lý và tình yêu xã hội được nảy sinh từ hy vọng. Chúng ta đừng cố gắng tái tạo lại quá khứ. Quá khứ đã qua, những điều mới mẻ chờ đợi chúng ta. Chúa đã hứa: “Ta sẽ làm cho mọi sự nên mới”. Chúng ta hãy khuyến khích nhau mơ những điều to lớn bằng cách tìm các lý tưởng, đừng cố tái dựng quá khứ, đặc biệt là quá khứ không công bằng và đau bệnh. Hãy xây dựng một tương lai nơi mà các chiều kích địa phương và toàn cầu làm cho nhau phong phú, nơi vẻ đẹp và sự giàu có của các nhóm nhỏ hơn, cả những nhóm người bị vất bỏ có thể phát triển bởi vì họ cũng có vẻ đẹp và nơi những người có nhiều hơn dẫn thân phục vụ và cống hiến nhiều hơn cho những người có ít hơn.

[1] Sứ điệp Ngày Thế giới người Di dân và Tị nạn lần thứ 106 (13/5/2020)

[2] X. Bài nói chuyện với những người trẻ của Trung tâm Văn hóa Cha Félix Varela, LaHabana – Cuba, 20/9/2015..

Hồng Thủy - Vatican News

**CN 23 TN – Năm A**

Mt 18, 15-20

GIÚP NHAU NÊN THÁNH

Con người chỉ có thể lớn lên và trưởng thành đúng nghĩa khi sống hài hòa với người khác. Quả thật, ai cũng cần có những người thân và bạn bè bên cạnh để trợ giúp khi cần thiết, cả trong đời sống vật chất lẫn tinh thần. Khi nói về con người, có một sự thật mà ai cũng nhìn thấy, đó là “nhân vô thập toàn”. Vì thế, vấn đề quan trọng của con người nói chung, và là trách nhiệm của người Công giáo nói riêng là giúp nhau nên hoàn thiện hơn mỗi ngày. Đặc biệt, vấn đề “sửa lỗi cho nhau” trở nên rất cần thiết và quan trọng. Tuy nhiên, đây cũng là vấn đề rất khó khăn vì nó rất nhạy cảm và tế nhị. Thấu hiểu được điều đó, nên Chúa Giêsu đã chỉ cho các môn đệ và cũng là cho chúng ta cách thức để thực hiện tốt vấn đề này .

Vấn đề được coi như chiếc chìa khóa vàng để giải quyết cách hiệu quả vấn đề sửa lỗi nhau, là hãy coi người có lỗi là anh em của mình. Trong đoạn Tin Mừng của Chúa nhật XXIII hôm nay, chữ "anh em" được lặp đi lặp lại rất nhiều lần. Thật vậy, trong mọi sự, Chúa Giêsu luôn mong muốn chúng ta đối xử tốt với nhau, như anh em ruột thịt một nhà. Vì chỉ khi coi nhau là anh em, chúng ta mới dám hy sinh và sẵn sàng giúp nhau nên hoàn thiện.

Ngoài vấn đề coi người có lỗi như anh em của mình, Chúa Giêsu cũng chỉ cho chúng ta những bước cụ thể để thực hành việc sửa lỗi, đó là đi “từ kín đáo đến công khai”, như sau:

- Bước 1: “riêng người và nó”
- Bước 2: “đem theo một hay hai người nữa”
- Bước 3: “Trình với cộng đoàn”
- Bước 4: “Kể nó như người ngoại và người thu thuế”.

Nếu người anh em có lỗi biết lắng nghe việc sửa lỗi của mình, thì “phần thưởng” ta nhận được chính là “được” người anh em. Chúng ta cần ghi nhớ: nhiệm vụ sửa lỗi cho người anh em của mình là một đòi buộc của Chúa dành cho chúng ta. Chúng ta hãy nghe Lời Chúa nói qua tiên tri Edêkiel: “Khi Ta phán cùng kẻ gian ác rằng: "Hỡi kẻ gian ác, mi sẽ phải chết"; nếu người không chịu nói để kẻ gian ác bỏ đường lối mình, thì chính kẻ gian ác sẽ chết trong sự gian ác của nó, nhưng Ta đòi máu nó bởi tay người. Còn khi người loan báo cho kẻ gian ác bỏ đường lối nó, nếu nó không chịu bỏ đường lối nó, thì nó sẽ chết trong sự gian ác của nó, nhưng người cứu được mạng sống người". Thế đấy. Chúa đòi buộc chúng ta phải liên đới và có trách nhiệm với nhau, đặc biệt là vấn đề phần rỗi của anh em mình. Chúng ta không thể nên thánh một mình, vì trên đường về Nhà Cha trên trời, không thể có bước chân của người ích kỷ và tách biệt anh em mình. Việc đòi buộc của Chúa nói lên tình thương bao la của Ngài dành cho tất cả mọi người. Chúa không muốn cho bất cứ ai phải chết, dù là kẻ gian ác, nhưng Ngài “muốn nó ăn năn sám hối và được sống” (x. Ed 18, 21-24).

Việc can thiệp sửa lỗi cho anh em mình chắc chắn không phải là chuyện “vạch lá tìm sâu”, không phải để kết án người anh

em mình, cũng không nhằm chứng tỏ mình “ngon lành” hơn người khác, nhưng mục đích cuối cùng trong việc sửa lỗi cho anh em mình, khi làm theo các bước Chúa dạy, là để thu phục và làm cho người anh em mình trở lại với cộng đoàn. Nếu được như vậy thì kể như ta “đã lợi được một người anh em”, một phần thưởng và cũng là một “công trạng” lớn lao của ta trước mặt Chúa. Cám dỗ lớn nhất của con người khi sống chung với nhau là hoặc vì thiếu can đảm, chúng ta đã không dám sửa lỗi cho những anh chị em của mình; hoặc vì thiếu quan tâm, chúng ta bỏ mặc khi thấy một người trong cộng đoàn phạm lỗi; hoặc nhiều khi chúng ta không chú ý sửa lỗi cho anh chị em mình mà chỉ biết kết án và loại trừ. Chúng ta hãy cố gắng vượt qua và chiến thắng những cám dỗ là nguy hại đến tình liên đới với nhau trong cộng đoàn như thế.

Xin Chúa giúp chúng ta biết lấy tình thương mà giúp nhau, sửa lỗi cho nhau để cùng nhau nên thánh, nên “hoàn thiện như Cha chúng ta trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5,48), để mai ngày chúng ta được hưởng vinh phúc vô cùng trong Nhà Cha trên trời. Amen.

Lm. PX. Lê Liêm

CN 24 TN – Năm A

Mt 18, 21-35

Người ta thường định nghĩa yêu là hiến thân, là hy sinh, là quên mình, là cho đi cách vô vị lợi....Nhưng người ta quên rằng tha thứ có vị trí rất cao trong tình yêu: yêu vô điều kiện, tha thứ vô điều kiện. Và bởi vì người ta quên mất yêu là tha thứ nên có biết bao mối tình trở thành ghen, hận, thù khi bị người

yêu quay lưng phản bội, hay hướng đến một đối tượng tình yêu mới. Nơi mạc khải Kinh Thánh, Thiên Chúa đòi chúng ta phải yêu thương hết mọi người. Vì sao? Trình thuật Tin mừng hôm nay Đức Giê-su đã nói rõ cho chúng ta:

Khi Phêrô hỏi Chúa Giê-su: "Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không?". Chúa Giê-su đáp: "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy." (c. 21,22). Đồng thời Chúa Giê-su nêu lên một dụ ngôn để cho chúng ta hiểu nguyên do: Vì Thiên Chúa yêu thương chúng ta trước, dù chúng ta là những con nợ 'khủng' của Người; nhưng Người đã tha nợ cho chúng ta chỉ duy với một điều kiện duy nhất là chúng ta cũng phải biết tha nợ cho người anh em mình. Người đòi chúng ta một sự tha thứ không giới hạn – không phải tha bảy lần, nhưng là bảy mươi lần bảy – Sự tha thứ không giới hạn mặc nhiên biểu lộ tấm lòng bao dung của trái tim yêu thương không giới hạn – một tình yêu chân thực sẵn sàng hiến mạng cho người anh em: "Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của kẻ hiến mạng sống vì bạn hữu của mình." (Ga 15,13). Đức Kitô khi hiến mình, chịu chết treo thập tự bởi sự ghét ghen, bất trung, phản bội của con người, vẫn thốt lên: "Lạy Cha, xin tha thứ cho họ, vì họ lầm không biết." (x. Lc 23,34)

Ngày nay do ảnh hưởng văn hóa xấu của phim ảnh, game nặng mùi tính dục hay bạo lực mà đã có biết bao thảm họa của tội ác. Cộng thêm do ảnh hưởng bởi môi trường giáo dục không lành mạnh của gia đình, xã hội: người ta chỉ có một đến hai con nên nhiều bậc phụ huynh đã biến những đứa con trở thành 'ông vua' hoặc 'nữ hoàng' trong gia đình, quen thói được nuông

chiều chỉ biết lãnh nhận mà không biết cho đi nên đã trở thành những con người dị dạng, mất quân bình trong cuộc sống xã hội; đó là những con người ích kỷ, không có khả năng yêu thương chân thực; họ chỉ quen được cung phụng mà không được dạy cho biết phục vụ; chỉ nghĩ đến lợi ích bản thân mà không quan tâm đến lợi ích tha nhân. Vì thế, nếu không được cảm hóa, biến đổi từ Tin mừng, họ dễ thối chí, gãy đổ khi phải đương đầu với những thử thách, hay khi gặp thất bại trong công danh, sự nghiệp, tình duyên, hoặc sẽ là những con người chai lỳ, độc ác khi mọi điều không như sở nguyện. Vì vậy mà hàng ngày báo chí loan tin cho chúng ta biết bao vụ án đã xảy ra: con giết cha, trò giết thầy và người ta thanh toán nhau một cách vô nhân tính, kể cả những đôi bạn trẻ yêu nhau tha thiết; hay có những trường hợp con cái mắng chửi cha mẹ, làm hại cha mẹ khi chúng không được đáp ứng như ý muốn, hoặc có những trường hợp tự tử vì thất bại, thất vọng.... Ích kỷ không thể bao dung tha thứ cho người khác, họ cũng không bao dung tha thứ cho chính bản thân mình.

Trước một Thiên Chúa, Đấng giàu sang vô cùng, tốt lành vô cùng và yêu thương vô cùng, tôi ý thức bản thân mình bất toàn, yếu đuối và vô cùng nhỏ bé. Chiêm ngưỡng, nhận thức được vô vàng ân huệ, điều kỳ diệu Chúa đã làm, tôi như một người đầy tớ mắc nợ cả trăm vạn lượng. Ngay từ khi được dệt thành bào thai trong dạ mẹ tôi đã là người mắc nợ, cho đến khi mở mắt chào đời, được hít thở dưỡng khí, được chăm chút nâng niu từng miếng ăn, giấc ngủ, rồi tập bò, tập đi, tập nói cùng với sự săn sóc của mẹ cha, người thân... đồng thời vũ trụ, thiên nhiên như bữa tiệc phong phú, tràn trề Thiên Chúa dọn sẵn cho tôi thưởng thức để tôi được phát triển, được lớn lên, được mở

mang trí não, thành nhân nhờ kho tàng khôn ngoan của nhân loại. Như thế tôi chẳng phải là một con nợ sao? Tất cả Chúa ban cho tôi để tôi hoàn thiện con người mình, hoàn thiện sứ mệnh của mình ở trần gian, để tôi sinh lợi; nhưng lắm khi tôi phung phí, tôi sử dụng không đúng....Tôi đã phạm muôn lầm lỗi, tôi mắc nợ Thiên Chúa, mắc nợ con, món nợ tình yêu. Nhưng Thiên Chúa vẫn yêu thương tôi, vẫn tha thứ cho tôi hết lần này đến lần khác. Còn tôi, tại sao tôi lại khất khe với người anh em? Tại sao tôi không thể tha thứ cho người anh em? Tại sao tôi cứ mãi ôm mối hận trong lòng và bắt người anh em phải trả giá những lỗi lầm của họ vì họ đã 'gây nên tội' có khi là cố ý, nhưng lắm khi chỉ vì vô tình.

“Lạy Cha, xin Cha tha cho họ vì họ lầm không biết” Lời cầu nguyện của Đức Giê-su phải là gương mẫu cho lời cầu nguyện của chúng ta khi chúng ta phải đối diện với người anh em đã xúc phạm, gây thương tích cho mình. Đức Thánh Cha Phanxicô trong tông thư *Misericordiae Vultus* nói rằng: “Dụ ngôn này chất chứa một giáo lý sâu sắc cho tất cả chúng ta. Chúa Giêsu khẳng định rằng lòng thương xót không chỉ là một hành động của Chúa Cha, nó trở thành một tiêu chuẩn để xác thực ai là con cái thật sự của Ngài. Chúng ta được mời gọi để tỏ lòng thương xót vì lòng thương xót đã được thể hiện ra cho chúng ta trước. Tha thứ cho các sai phạm trở thành diễn đạt rõ ràng nhất của tình yêu thương xót, và đối với Ki-tô hữu chúng ta đó là một mệnh lệnh mà chúng ta không thể toái thác cho chính mình...luật thắng được cơn giận, thịnh nộ, bạo lực và trả thù là điều kiện cần thiết để vui sống.” (x. TT. *Misericordiae Vultus* s.9)

Lạy Chúa! con lại xin lỗi Chúa vì con đã xúc phạm đến Chúa, xúc phạm đến người anh em con.

Con xin lỗi Chúa vì con đã sống ích kỷ, sống không biết tha thứ.

Chúa ơi, tâm hồn con đầy những vết thương trầy trụa chưa được chữa lành vì con chưa thực sự, chưa tha thứ được cho người anh chị em làm tổn thương đến con, gây hại cho con.

Xin lòng từ bi và lòng thương xót chữa lành những vết thương tâm hồn con,

và xin cho con: Trái tim của Chúa, tấm lòng của Chúa, để con luôn sống bao dung, thương xót biết tha thứ và yêu thương người anh em con như Chúa muốn. Amen

Lm. Phêrô Nguyễn Thanh Phong

CN 25 TN – Năm A

Mt. 20, 1-16a

TÌNH YÊU, TIÊU CHUẨN CỦA THIÊN CHÚA

Theo quan niệm thông thường, thì ai làm nhiều sẽ hưởng tiền lương nhiều, ai làm ít thì hưởng ít. Thế nhưng câu chuyện trong Tin mừng hôm nay không như vậy. Người làm suốt ngày chỉ nhận được một đồng và người làm chỉ một giờ thôi cũng nhận được một đồng. Xem ra có vẻ bất công! Chủ vườn nho đó lại là chính Thiên Chúa. Điều này làm cho chúng ta ngạc nhiên. Ngay cả những người thợ làm từ giờ thứ nhất cũng đã lẩm bẫm

trách chủ như thế là không đúng. Nhưng đó là cách thức hành động của Thiên Chúa. Thiên Chúa hành động khác với con người. Nói như ở bài đọc I là: "Vì tư tưởng của ta không phải là tư tưởng của các người, và đường lối của các người không phải là đường lối của ta".

Vậy thì dụ ngôn chủ vườn nho nói với chúng ta điều gì?

Trước hết dụ ngôn muốn nói với chúng ta rằng: - Thiên Chúa hành xử với chúng ta phải dựa trên sự công bằng nhưng là dựa trên tình yêu. Những người làm giờ thứ nhất được trả một đồng là theo tiêu chuẩn công bằng mà họ đã thỏa thuận. Nhưng những người làm giờ cuối cũng nhận được một đồng là theo tiêu chuẩn tình yêu.

- Dụ ngôn còn muốn nhận mạnh rằng: Nước Trời, ơn cứu độ và ân sủng không phải là phần thưởng, là công trạng do công sức chúng ta làm nên, nhưng là quà tặng, là hồng ân của Thiên Chúa cho tất cả không có loại trừ ai.

Những người do thái thời Chúa Giêsu nghĩ rằng họ là những người thợ đầu tiên đáng hưởng một đồng, nghĩa là ơn cứu độ, còn những người khác thì không xứng đáng. Chúa Giêsu mang đến một sự mới mẻ qua dụ ngôn này là: Nước Trời, ơn cứu độ được ban tặng cho tất cả, kể cả những kẻ đến sau cùng, những kẻ tội lỗi và cả những người nhỏ mọn nhất nếu họ biết lắng nghe lời mời gọi trở về và cộng tác với Thiên Chúa.

Sự "vô lý" của Thiên Chúa là cơ hội cho chúng ta

Như thế, cách thức hành động của Thiên Chúa có vẻ là ngược đời, là vô lý, khác với lí luận của chúng ta. Hay như Đức Hồng Y Thuận nói cách dí dỏm là: Thiên Chúa không biết tính toán! Nhưng chính sự "vô lý" của Thiên Chúa lại là cơ hội, là lối vào đưa chúng ta tới Thiên Chúa.

Nếu Thiên Chúa chỉ xét xử chúng ta theo sự công bằng thì chắc chắn chúng ta phải chết rồi vì chúng ta đã đắc tội với Ngài, chúng ta chẳng được quyền hưởng gì, vì chúng ta chẳng có công trạng gì với Ngài.

Nhưng nếu Thiên Chúa hành xử với chúng ta theo tiêu chuẩn tình yêu và lòng từ bi của Người, thì đó lại là hy vọng, là cơ hội cho chúng ta được cứu độ.

Vì thế, bất kỳ lúc nào, dù là giờ cuối cùng, bất kỳ hoàn cảnh nào, Thiên Chúa cũng mời gọi chúng ta trở về, cộng tác với Ngài trong vườn nho của Ngài, và dù làm nhiều hay làm ít Thiên Chúa cũng ban ơn cứu độ, ân sủng cách dồi dào cho chúng ta theo lượng từ bi nhân hậu của Ngài.

Tất cả chúng ta cũng được mời gọi đi vào logic của Thiên Chúa, logic của Tình Yêu, của lòng quảng đại. Nghĩa là hãy vươn tới tầm nhìn của Thiên Chúa, hãy mặc lấy tâm tình và cách cư xử của Đức Kitô, như thánh Phaolô hôm nay nói: "Vì đối với tôi, sống là Đức Kitô", để lượng giá cuộc đời, để nhìn đời và để đối xử với nhau cách lạc quan và vui tươi, hơn là dựa theo tiêu chuẩn tính toán, hẹp hòi ích kỷ, như những người thợ

đầu tiên, thấy người khác thành công, được ưu đãi, may mắn là sinh ra ghen tị và tìm cách đạp đố. Vì bác ái là biết vui với người vui và khóc với người khóc.

Lm. Nguyễn Hương

CN 26 TN – Năm A

Mt. 21, 28-32

NGÔN HÀNH BẤT NHẤT

Vợ thầy Tăng Tử đi chợ. Con khóc, đòi đi theo. Mẹ bảo:

- Con ở nhà rồi mẹ về làm thịt lợn cho con ăn!

Lúc vợ về, thầy Tăng Tử đi bắt lợn làm thịt. Vợ nói:

- Tôi nói đùa nó đấy mà!

Thầy Tăng Tử bảo:

- Nói đùa thế nào? Đừng khinh trẻ thơ không biết gì. Cha mẹ làm gì nó thường hay bắt chước. Nay mình nói dối nó, chẳng là mình dạy nó nói dối ư?

Tăng Tử nói xong làm thịt lợn cho con ăn.

Chỉ vì một lời hứa bông đùa của người vợ, mà thầy Tăng Tử phải quyết định làm thịt lợn cho con ăn.

Kẻ sĩ là như vậy đó! Người có nhân cách là thế đó! Một lời nói không đi đôi với việc làm là một lời nói vô giá trị.

Hôm nay Đức Giêsu kể dụ ngôn người cha sai con đi làm vườn nho. Người con thứ hai nhận lời, nhưng sau lại không đi làm. Người con thứ nhất từ chối, về sau hối hận nên lại đi. Đức Giêsu muốn ám chỉ các thượng tế và kỳ mục là người con thứ hai. Họ cho mình là chu toàn lề luật, đạo đức hơn người, nhưng

thực ra họ chỉ nói mà không làm. Họ bắt kẻ khác tuân giữ luật lệ nhưng chính họ lại tránh né. Họ chất lên vai dân chúng gánh nặng mà chính họ cũng không thể mang nổi. Tệ hơn nữa, họ đã tự mãn đến độ không tin nhận Đức Giêsu là Đấng Thiên Chúa sai đến.

Trái lại, người con thứ nhất được ví như các người thu thuế và những cô gái điếm. Họ là những người tội lỗi công khai, bị loại ra khỏi hội đường và bị gạt ra bên lề xã hội. Nhưng họ đã thành tâm hối cải và tin vào Đức Giêsu là Cứu Chúa của họ. Vì thế, Người đã tuyên bố một câu đầy kinh ngạc cho các nhà lãnh đạo Do thái giáo: “Tôi bảo thật các ông; những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông” (Mt 21,31).

Như thế Nước Thiên Chúa là của những kẻ có niềm tin. Tin vào Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế, tin vào Người là Con Người được Cha sai đến. Niềm tin ấy chỉ đáng tin khi nó được thể hiện bằng việc làm cụ thể. Thánh Giacobe khẳng định: “Đức Tin không có việc làm là Đức Tin chết” (Gc 2,26). Đức tin không chỉ được tuyên xưng ngoài miệng, nhưng còn phải chứng minh bằng việc làm. Vì hành động cụ thể thuyết phục hơn lời nói suông. Những công trình trước mắt có giá trị hơn những dự án viển vông.

Đức Giêsu không bao giờ rao giảng những gì mà Người đã không thực hiện trước. Người dạy các môn đệ tránh xa thứ men giả hình của Pharisiêu, là thái độ “ngôn hành bất nhất”, vì “họ nói mà không làm”. Người đã từng tuyên bố: “Cho đến nay, Cha tôi vẫn làm việc, thì tôi cũng làm việc” (Ga 5,17).

Người hằng làm theo thánh ý Cha, và mong muốn chúng ta cũng hãy làm như vậy: “Không phải mọi kẻ nói với Thầy: Lạy Chúa, lạy Chúa, là sẽ được vào Nước Trời, nhưng là kẻ làm theo ý Cha Thầy” (Mt 7,21).

Lạy Chúa, xin cho những lời chúng con tuyên xưng cũng sẽ là những thực hành của chúng con trong cuộc sống. Xin cho chúng con chỉ biết có một điều, là chúng con đang thi hành thánh ý Chúa. Amen.

Thiên Phúc



*Giống như cơn mưa ngoài cửa sổ,
có tâm tã cỡ nào rồi cũng sẽ trời quang mây tạnh*



CẢM NGHIỆM NGÀY HỘI TRUYỀN GIÁO TRUYỀN GIÁO BẰNG ĐỜI SỐNG CHÚNG TÁ

“Loan Báo Tin Mừng không phải là “chiêu dụ” , nhưng phải phát triển Giáo Hội bằng “sự lôi cuốn” và bằng “đời sống chúng tá”. Đó là phong cách truyền giáo mà Giáo Hội thời nay phải luôn sử dụng như một điểm chú ý nổi bật” (Là Những Nhà Truyền Giáo Trong Thế Giới Hôm Nay - Không Có Đức GiêSu Chúng Ta Không Thể Làm Gì Được, ĐGH Phanxico, NXB Tôn Giáo).

Qua những ngày tham dự “Ngày Hội Truyền Giáo Của Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long” năm 2020, tôi có những cảm nghiệm về sứ mệnh của những nhà truyền giáo phải được thể hiện giữa đời bằng chính “đời sống chúng tá” của bản thân mình. Đời sống chúng tá ấy phải được người Loan Báo Tin Mừng (LBTM) xây dựng và trình bày trước hết là đời sống có Chúa, rồi đến là nói về Chúa, cuối cùng là ta phải có một đời sống gương mẫu và vui tươi (vì lẽ rằng người LBTM là người loan báo tin vui) thì mới giúp cho Niềm Vui Tin Mừng có sức khoẻ lấp bao trái tim và cuộc sống của những ai gặp gỡ Chúa Giêsu.

Trước hết và quan trọng nhất là người LBTM phải là người có Chúa trong lòng vì “không ai có thể cho cái mà mình không có”. Vì vậy muốn LBTM, muốn trình bày về Chúa cho người khác thì họ phải là người có Chúa. Qua những chia sẻ thật đơn sơ và đầy xác tín, các tham dự viên của ngày hội đã khẳng

định rằng họ luôn cố gắng cầu nguyện và tìm cách gặp gỡ Chúa trước khi họ khởi sự công việc LBTM của mình.

Các tham dự viên trong ngày hội lần này là những thành phần khác nhau trong cộng đoàn dân Chúa. Vì thế đời sống cầu nguyện của các tham dự viên cũng rất đa dạng và khác biệt nhau. Đó có thể là những Thánh Lễ, cũng có thể là trong những lúc đọc kinh chung hay riêng, hoặc những lời kinh mân côi trên đường đi.... Tuy nhiên điểm chung là mọi người luôn ý thức rằng việc gặp gỡ, cầu nguyện, xin ơn Chúa soi sáng cho công việc LBTM được thực hiện “đẹp lòng Chúa và theo ý Chúa” là điều cần thiết. Thật là khôn khéo và tài tình vì họ đã đặt lòng Tin, Cậy, Mến của họ nơi Chúa và vì thế họ làm việc LBTM cách hăng hái với ý thức: “Chúa làm”. Nhờ đó, người LBTM có thể vượt qua được những chán nản, thất vọng hay kiêu căng tự mãn vì họ phó thác mọi thành quả cho Chúa rồi, dù công việc LBTM có thành công hay thất bại đi chăng nữa. Quả thật Chúa là động lực cho đời sống LBTM của họ.

Kế đến việc nói về Chúa. Cách nói: “Lời nói làm lung lay gương lành thì lôi kéo” là câu mà các nhà truyền giáo thường hay chia sẻ với nhau. Trong những giờ chia sẻ chung hay những lúc thảo luận nhóm, mọi người đã chia sẻ với nhau về những câu chuyện thực tế, trực tiếp mà mình gặp trong những bước đường LBTM. Qua đó nhờ những lời nói, cách thức trình bày đơn sơ và kiên nhẫn về đạo cũng như những thói quen đạo đức trong đạo mà nhiều người hiểu hơn và có cảm tình hơn so với trước đây. Hay theo cách nói mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô là “lôi cuốn” bằng cách trình bày những chân lý tốt đẹp của đạo

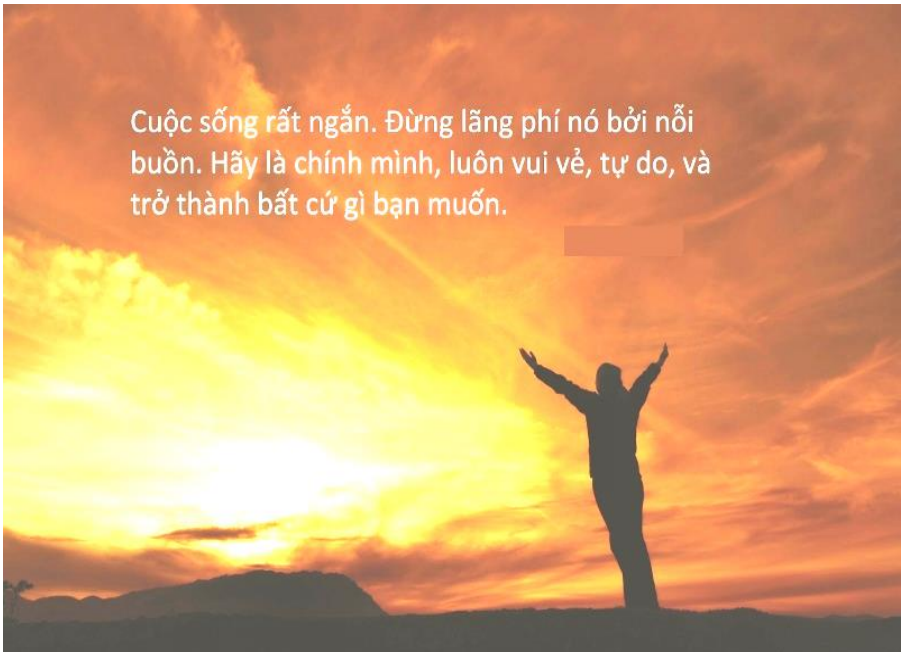
Công Giáo cách hiền hoà, kiên nhẫn khiến cho người nghe dễ đón nhận hơn.

Quả thật sau khi có một tâm hồn đầy Chúa thì ta mới có thể nói ra môi miệng những lời tuyên xưng về Chúa cách hữu hiệu. Đó là một sự biểu lộ của một tâm hồn luôn hướng về Chúa vì “Lòng đầy thì miệng mới nói ra” (Lc 6. 45). Người Kito hữu trong lòng đầy Chúa thì trên môi miệng sẽ không ngớt lời chúc tụng Chúa và yêu thương mọi người. Từ đó người LBTM mới có thể “luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của họ. Nhưng phải trả lời cách hiền hoà và với sự kính trọng.” (1 Pr 3,15-16).

Cuối cùng người LBTM cần có một đời sống gương mẫu như câu “gương lành thì lôi kéo”. Khi bàn thảo về câu hỏi đầu là những phương thế để đánh động và lôi cuốn người khác trong việc LBTM? Thì hầu hết các tham dự viên đều cho rằng trước hết là mình phải làm gương sáng cho họ. Qua những trình bày đơn sơ và chân thành hầu hết những người ngoại giáo luôn có ấn tượng tốt với những người LBTM có đời sống “tốt đời, đẹp đạo”. Nhờ lối sống gương mẫu và triều mến nơi xóm làng, nơi làm việc và nhất là trong những dịp hữu sự mà người ngoại giáo bị thu hút và tìm hiểu về đạo Công Giáo. Quả thật một tâm hồn sau khi được lời nói làm thay đổi cách suy nghĩ thì gương lành sẽ có hiệu quả giúp cho họ biết họ sẽ làm gì và thực hành theo những mẫu gương đời sống của người LBTM. Muốn nói Tin Vui thì ta phải là người có đời sống vui tươi trước hết. Ta vui thì mới làm lan toả niềm vui cho người khác được. Vì chúng cuộc sống chúng ta hôm nay, như lời Đức Phaolô VI, luôn “cần chứng nhân hơn cần thầy dạy”.

Nói tóm lại đứng trước những thách đố về việc LBTM trong thế giới ngày nay thì người LBTM cũng cần phải chuyển đổi cách thức LBTM từ một tâm thế “chiêu dụ” sang việc phát triển Giáo Hội bằng “sự lôi cuốn” và bằng “đời sống chứng tá”. Để có một đời sống chứng tá thật sự thì người LBTM phải có nội lực dồi dào từ Chúa, phải học hỏi thêm để có thể nói về Chúa hơn là nói về mình cho người khác và phải có một đời sống gương mẫu thì mới có khả năng “lôi cuốn” người khác hướng về Chúa là “người mẫu hoàn hảo nhất”. Nhờ đó ta có thể thi hành mau mắn ý Chúa muốn trong đời sống chúng ta như tiên tri Isaia đã mau mắn xin thưa: “ Dạ, con đây, xin sai con đi” (Is 6,8).

Giacôbê Nguyễn Hoàng Huy Phúc





“MẸ ƠI, MÌNH CÓ MÌ ĂN RỒI !”

“Mẹ ơi, mình có mì ăn rồi !” Một đứa trẻ đã vui mừng nói với mẹ như thế sau khi nhận được một phần quà chia sẻ của họ đạo trong đợt dịch Covid-19 vừa rồi.

Với lời đơn sơ chất phát này đã làm rung động tim của người nghe và chắc hẳn cũng làm rung động bao con tim của bao người khác nữa. Và cảm thấy sự đóng góp của mình dù rất nhỏ cũng đều mang đến niềm vui cho người khác. Nó cũng là động lực để ngày càng có nhiều người cảm thông hơn với những gia đình khó khăn. Cũng nhờ nhiều người cảm thông mà trong đợt Covid vừa qua nhiều người được tiếp sức, bớt đi khó khăn chồng chất.

Một, hai thùng mì, 5 hay 10 ký gạo đối với nhiều người thì không là gì nhưng với nhiều người thì nó lại là niềm vui hạnh phúc, chẳng hạn như gia đình em bé trong câu chuyện trên. Nhiều người cảm nhận được điều này nên đã chung tay góp phần mình vào, dù rất nhỏ. Từ người lớn đến em nhỏ thiếu nhi giáo lý cũng vui vẻ góp phần.

Hôm nay, ngồi ghi lại điều này lòng cảm thấy vui vui. Vui, vì bà con mình biết cảm thông với nhau, dù có nhiều người cũng không dư thừa gì; Vui, vì một số bà con mình bớt khổ; Vui, vì thấy người đồng bào mình vui.... Tuy nhiên, bên cạnh những niềm vui này lại chất chứa trong lòng những âu lo. Lo vì tưởng chừng Covid đã hoàn toàn được khống chế, nhưng mấy ngày

qua dịch Covid đã xuất hiện trở lại ở một vài địa phương trong cả nước. Dù lo, nhưng vẫn hy vọng dịch Covid sẽ không hoành hành như lần trước mà nó mau chóng được khống chế nhờ sự ý thức cao của mọi người trong cách phòng ngừa. Mọi sự vẫn ở phía trước. Còn sống còn hy vọng. Đừng bao giờ đánh mất niềm hy vọng.

Mọi sự đều nằm trong bàn tay yêu thương của Thiên Chúa.

Caritas Vĩnh Long





Sắp đặt cho ứng viên va chạm với người tạp vụ, vị tổng giám đốc tìm được người quản lý phù hợp: Lý do nằm gọn trong 2 chữ: tôn trọng.

Không cần đến cuộc phỏng vấn mặt đối mặt, vị tổng giám đốc đã có thể tìm được người xứng đáng cho vị trí quản lý khách sạn sau khi sắp đặt 1 cú va chạm ngẫu nhiên.

Tác giả của cuốn tiểu thuyết "Tội ác và hình phạt", người sánh ngang với đại văn hào Nga Lev Nikolayevich Tolstoy - nhà văn Fyodor Mikhaylovich đã từng nói: Những người không tôn trọng người khác, trước hết họ đã không tôn trọng chính bản thân họ.

Có thể nhiều người sẽ không để ý, nhưng trên thực tế, giá trị của việc tôn trọng người khác là vô cùng lớn, nó có thể mang đến hoặc tước đi cơ hội của tất cả chúng ta, chính bởi thế, đừng xem nhẹ việc này.

Cuộc phỏng vấn đặc biệt

Có một chàng trai hiện đang là quản lý chuyên nghiệp của một khách sạn đã chia sẻ câu chuyện phỏng vấn xin việc của anh ta thế này:

Trải qua vài vòng phỏng vấn xin việc, cuối cùng anh ta và một cô gái nữa lọt vào vòng cuối cùng, hai người được bố trí gặp Tổng Giám đốc của công ty đó để phỏng vấn lần cuối.

Hôm đó, hai người đều được thông báo đến văn phòng làm việc của Tổng Giám đốc.

Trên đường đến điểm hẹn, hai người gặp một người tạp vụ đang lau kính, chiếc xe vệ sinh của cô này dừng ở bên cạnh, lúc cô quay người đẩy xe ra, không may đụng trúng hai người đi phông vấn. Nước bắn tung tóe lên quần áo và giày của cả hai.

Ngay lập tức, cô gái kia đã nổi giận và mắng người tạp vụ: "Cô có mắt không đấy, rõ ràng cô biết có người đi đến từ phía sau, cô cố ý có phải không?"

Lát nữa tôi còn phải phông vấn, cô nhìn xem bây giờ như thế này, tôi có dám gặp người khác hay không? Làm chậm trễ buổi phông vấn này của tôi cô có chịu nổi trách nhiệm hay không? Thật là xui xẻo."

Mắng xong, cô gái quay đầu nói với chàng trai: "Anh đợi tôi một chút, tôi đi thay đồ, đợi chút rồi chúng ta cùng đi, nếu không anh vào một mình cũng không hay lắm, anh xem tôi nói có đúng hay không?" Cô gái không đợi chàng trai trả lời đã đi về phía nhà vệ sinh rồi mất hút.

Chàng trai nghe cách cô gái này nói chuyện như vậy, trong chốc lát đã mất hết thiện cảm. Anh ta quay sang nói với người tạp vụ rằng: "Cô à, không sao đâu, chỉ là bị dính một ít nước thôi, cô không cần phải tự trách bản thân, lần sau chú ý một chút là được rồi."

Sau đó anh ta còn giúp người tạp vụ đỡ xe đổ dưới đất dậy, lau sạch sẽ. Trong lúc đợi cô gái kia quay lại, chàng trai vừa nói chuyện với người tạp vụ, vừa giúp cô chùi sạch kính ở những chỗ cao mà cô không với tới.

Đến lúc hai người đi vào phòng làm việc của Tổng giám đốc, Tổng Giám đốc đã chủ động đi ra bắt tay chàng trai và nói: "Chúc mừng cậu, cậu đã được nhận vào công ty làm việc."

Thì ra, cú va chạm với người lao công là có sự sắp xếp và chính là bài phỏng vấn cuối cùng.

Vị Tổng Giám đốc nói rằng: Công ty chúng ta chuyên làm về dịch vụ, trong tâm có người khác, hiểu được tôn trọng người khác là điều quan trọng nhất.

Lời bình

Tôn trọng người khác là một biểu hiện quan trọng của một người có giáo dục. Quan tâm đến cảm nhận của người khác, biết đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể nhận lại sự hỗ trợ và tín nhiệm từ họ.

Những người có cảnh giới, tầm nhìn càng cao sẽ càng hiểu rõ rằng bản thân cần phải tôn trọng người khác.

Thực ra sự tôn trọng người khác chính là thái độ bình đẳng, không quá đề cao cũng không quá hạ thấp mình, không tự ti không kiêu ngạo.

Những người có cảnh giới, tầm nhìn càng cao sẽ càng hiểu rằng tôn trọng đồng nghĩa với bình đẳng, họ là những người có nhân cách và có tu dưỡng.

Còn những người có cảnh giới thấp thường có tầm nhìn hạn hẹp, họ luôn tự cho rằng bản thân có đạo đức cao đẹp sau đó đi chỉ trích, phê bình người khác.

Cần phải tôn trọng mọi người, không nên xem nhẹ, khinh thường hay đánh giá thấp bất kì ai. Tôn trọng người khác, chính là đang tôn trọng bản thân mình. Khi bạn biết tôn trọng người khác, bạn mới nhận lại được sự tôn trọng và kính nể, đó cũng là biểu hiện của một người có phẩm hạnh đạo đức tốt.

Khánh An – soha.vn



“ Hôm nay đầy rẫy những khó khăn,
và ngày mai cũng không có điều gì dễ dàng.
Nhưng sau ngày mai, mọi thứ sẽ trở nên tốt đẹp.